



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

ACA160CAF
ACA125CAF/CBF

Tài liệu này được xem như một phần không thể thiếu của xe và nên được giao kèm theo xe khi bán lại.

Tài liệu này cung cấp những thông tin sản xuất mới nhất có được tại thời điểm trước khi in. Honda Motor Co., Ltd. có quyền thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần phải thông báo trước và không phải chịu bất kỳ nghĩa vụ nào.

Không được phép tái bản bất kỳ phần nào của tài liệu này nếu không có sự cho phép bằng văn bản của tác giả.

Hình minh họa trong tài liệu này có thể không giống với hình thực tế.

Để tham khảo thêm thông tin, Quý Khách vui lòng truy cập

“Câu hỏi thường gặp” theo đường dẫn: <https://www.honda.com.vn/cau-hoi-thuong-gap>

Khi cần tư vấn, vui lòng liên hệ:

Phòng Quan hệ Khách hàng – Công ty Honda Việt Nam.

Hotline miễn phí: 18008001

Email: cr@honda.com.vn

Giờ làm việc: 7h30 ~ 18h00 hàng ngày, trừ các ngày nghỉ lễ.

Lời chào

Cảm ơn bạn đã chọn mua sản phẩm của chúng tôi. Sự lựa chọn này giúp bạn trở thành một trong những thành viên của gia đình khách hàng thân thiết, ưa chuộng sản phẩm của Honda trên toàn cầu và góp phần xây dựng chất lượng trong từng sản phẩm của chúng tôi.

Để đảm bảo an toàn và mang lại cảm giác thoải mái khi lái xe:

- Hãy đọc kỹ tài liệu này.
- Hãy thực hiện theo những khuyến cáo và quy trình trong tài liệu này.
- Đặc biệt chú ý đến những thông điệp an toàn trong tài liệu này và trên xe.

- Mã số trong tài liệu này chỉ quốc gia trực tiếp bán hàng.
- Các hình minh họa trong cuốn sách này dựa trên loại xe ACA160CAF V.

Mã quốc gia

Mã	Quốc gia
ACA160CAF	
V, II V, IV V	Việt Nam
AD, II AD, IV AD	Maldives
ACA125CBF	
V, II V	Việt Nam
AD, II AD	Maldives, Quần đảo Cook
ACA125CAF	
IV V	Việt Nam
IV AD	Maldives, Quần đảo Cook

*Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo từng nơi.

Đôi lời về vấn đề an toàn

Sự an toàn của bạn và những người xung quanh có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Việc điều khiển xe an toàn là một trọng trách.

Để giúp bạn đưa ra quyết định đúng đắn nhằm đảm bảo an toàn, chúng tôi đã cung cấp thông tin về quy trình vận hành và các thông tin khác trên nhãn an toàn cũng như trong tài liệu Tài liệu hướng dẫn sử dụng này. Thông tin này sẽ cảnh báo cho bạn về những mối nguy tiềm ẩn có thể gây thương tích cho bạn và người khác.

Tuy nhiên, chúng tôi khó có thể cảnh báo cho bạn tất cả những mối nguy có thể gặp phải khi điều khiển hay bảo dưỡng xe. Do đó, bạn phải tự đưa ra phán đoán sáng suốt.

Bạn có thể tìm thấy các thông tin an toàn quan trọng dưới nhiều hình thức khác nhau, bao gồm:

- Nhãn an toàn dán trên xe.
 - Thông điệp an toàn nằm sau biểu tượng cảnh báo  và một trong ba từ: NGUY HIỂM, CẢNH BÁO hoặc THẬN TRỌNG.
- Ba từ này có ý nghĩa như sau:

NGUY HIỂM

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CẢNH BÁO

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

THẬN TRỌNG

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

Các thông tin quan trọng khác được cung cấp theo tiêu đề sau:

LƯU Ý Thông tin này được cung cấp với mục đích giúp bạn tránh làm hỏng xe, các tài sản khác, hoặc gây ảnh hưởng đến môi trường.

Nội dung

An toàn xe máy T. 2

Hướng dẫn vận hành T. 18

Bảo dưỡng T. 76

Tìm kiếm hư hỏng T. 109

Thông tin T. 132

Thông số kỹ thuật T. 146

Mục lục T. 149

An toàn xe máy

Phần này bao gồm những thông tin quan trọng liên quan đến việc lái xe an toàn.
Vui lòng đọc kỹ những thông tin này.

Hướng dẫn về an toàn	T. 3
Nhãn hình ảnh.....	T. 6
Những cảnh báo về an toàn	T. 10
Cảnh báo khi lái xe	T. 11
Phụ kiện và cải tạo xe	T. 15
Xếp tài	T. 16

Hướng dẫn về an toàn

Làm theo các hướng dẫn sau đây để đảm bảo an toàn:

- Thực hiện kiểm tra định kỳ theo hướng dẫn trong tài liệu này.
- Tắt máy và để xe tránh xa khu vực có lửa hoặc tia lửa trước khi đổ nhiên liệu.
- Không nổ máy ở nơi đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần. Khí cacbon monoxit trong khí xả của động cơ là chất độc hại có thể gây chết người.

Luôn đội mũ bảo hiểm

Thực tế đã chứng minh: đội mũ bảo hiểm và mặc trang phục bảo hộ làm giảm đáng kể số lượng và mức độ thương tích ở đầu và các tổn thương khác. Hãy luôn đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ phù hợp. 📺 T. 10

Trước khi lái xe

Hãy đảm bảo rằng bạn mặc trang phục vừa người, tinh thần tỉnh táo và không uống rượu

bia hoặc sử dụng chất kích thích. Hãy đảm bảo bạn và người ngồi sau đều đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ. Hướng dẫn người ngồi sau bám vào tay dắt sau hoặc hông của người lái, nghiêng cùng hướng với người lái khi rẽ, đặt chân lên thanh gác chân ngay cả khi dừng xe.

Dành thời gian để học và tập lái xe

Kể cả khi bạn đã từng lái một chiếc xe khác, hãy tập lái ở nơi an toàn để làm quen với chiếc xe này, học cách vận hành và điều khiển xe để quen dần với kích thước và trọng lượng của xe.

Lái xe một cách thận trọng

Luôn chú ý đến các phương tiện xung quanh, không nên cho rằng những người xung quanh đều nhìn thấy bạn. Luôn sẵn sàng để dừng xe hoặc tránh các chướng ngại vật đúng lúc.

Hãy để người khác dễ dàng nhìn thấy bạn

Hãy mặc quần áo có phản quang khi đi đường, đặc biệt vào ban đêm để người khác dễ dàng nhìn thấy bạn, bật đèn báo rẽ trước khi rẽ hoặc chuyển làn đường để người khác chú ý đến bạn và sử dụng còi khi cần thiết.

Điều khiển xe trong giới hạn cho phép

Không chạy xe vượt quá khả năng của bạn và điều kiện cho phép. Thể trạng mệt mỏi và mất tập trung có thể làm ảnh hưởng đến khả năng phán đoán tình huống và lái xe an toàn của bạn.

Không lái xe khi uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích

Không điều khiển xe khi đã uống rượu, bia hoặc sử dụng chất kích thích. Chỉ một chút đồ uống có cồn cũng có thể làm giảm khả năng phản ứng với các điều kiện thay đổi và càng uống nhiều, khả năng phản ứng với tình huống của bạn càng kém. Sử dụng chất kích thích sẽ gây tác hại tương tự. Do vậy, không

được lái xe khi đã uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích và không để người đi cùng điều khiển xe khi đã uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích.

Giữ xe ở điều kiện an toàn

Bảo dưỡng xe đúng cách và lái xe trong điều kiện an toàn là điều rất quan trọng.

Kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện bảo dưỡng xe theo đúng lịch bảo dưỡng trong tài liệu này. Không được chở quá giới hạn tải trọng (📌 T. 16) và không được cải tạo xe hoặc lắp thêm phụ kiện khiến xe trở nên mất an toàn (📌 T. 15).

Khi gặp sự cố trên đường

An toàn tính mạng là ưu tiên hàng đầu khi gặp sự cố. Nếu bạn hoặc bất kì ai không may bị thương, hãy đánh giá mức độ nghiêm trọng của vết thương và xem liệu có đủ an toàn để tiếp tục lái xe không. Gọi cấp cứu ngay nếu cần. Thực hiện theo luật và quy định của địa phương khi có người hoặc phương tiện khác có liên quan đến tai nạn.

Nếu bạn vẫn muốn tiếp tục lái xe, trước tiên hãy vặn khóa điện về vị trí  (Off), sau đó đánh giá tình trạng xe. Kiểm tra rò rỉ dầu/dung dịch, kiểm tra mức độ siết chặt của các ốc và bu lông quan trọng, sau đó kiểm tra hoạt động của tay lái, các cần điều khiển, phanh và bánh xe. Lái xe thật chậm và cẩn thận. Xe của bạn có thể bị hư hỏng ở bộ phận nào đó mà mắt thường không thể nhìn thấy được. Hãy mang xe đến một trạm sửa chữa uy tín để kiểm tra toàn bộ xe càng sớm càng tốt.

Khí độc cacbon monoxit

Khí xả của động cơ có chứa khí cacbon monoxit độc hại, không màu, không mùi. Hít phải khí này có thể gây bất tỉnh và dẫn đến tử vong.

Nếu vận hành động cơ ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần, bạn có thể hít phải một lượng khí cacbon monoxit độc hại.

Tuyệt đối không nổ máy ở trong gara hoặc khu vực đóng kín.

CẢNH BÁO

Nổ máy ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc thậm chí một phần cũng có thể nhanh chóng sinh ra khí cacbon monoxit độc hại.

Hít phải loại khí không màu không mùi này có thể nhanh chóng gây bất tỉnh và có thể dẫn đến tử vong.

Chỉ nổ máy ở khu vực bên ngoài có thông gió tốt.

Nhãn hình ảnh

Các trang sau đây mô tả ý nghĩa của nhãn. Một số nhãn cảnh báo cho bạn về những mối nguy hiểm tiềm ẩn có thể gây thương tích nghiêm trọng. Một số nhãn khác cung cấp thông tin an toàn quan trọng. Hãy đọc kỹ thông tin này, không được bóc và loại bỏ nhãn.

Nếu nhãn bong ra hoặc khó đọc, hãy liên hệ Cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay thế.

Trên mỗi nhãn có một biểu tượng cụ thể. Ý nghĩa của mỗi biểu tượng và nhãn được mô tả như sau.



Hãy đọc kỹ các hướng dẫn có trong sách Hướng dẫn sử dụng.



Hãy đọc kỹ các hướng dẫn có trong sách Hướng dẫn bảo trì. Vì sự an toàn của bạn, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để bảo dưỡng.

NGUY HIỂM (có nền màu ĐỎ)

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CẢNH BÁO (có nền màu CAM)

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

THẬN TRỌNG (có nền màu VÀNG)

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.



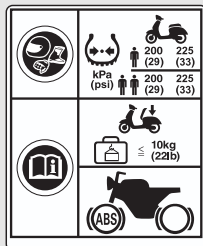
mẫu



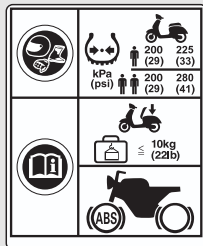
NHÃN BÌNH ĐIỆN NGUY HIỂM

- Để bình điện tránh xa lửa và tia lửa. Bình điện sinh ra khí có thể gây nổ.
- Đeo kính bảo hộ và găng tay cao su khi xử lý bình điện. Nếu không, bạn có thể bị bỏng hoặc hỏng mắt do dung dịch điện phân trong bình điện.
- Tuyệt đối không để trẻ em và người khác chạm vào bình điện trừ khi họ biết rõ cách xử lý an toàn và nhận thức được các mối nguy hiểm mà bình điện có thể gây ra.
- Phải thật cẩn thận khi xử lý dung dịch điện phân trong bình điện do dung dịch này có chứa axit sunfuric loãng. Để dung dịch này tiếp xúc với da hoặc mắt có thể gây bỏng hoặc hỏng mắt.
- Hãy đọc kỹ và hiểu rõ hướng dẫn sử dụng này trước khi xử lý bình điện. Việc không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây thương tích cho người và làm hư hỏng xe.
- Không sử dụng bình điện có dung dịch điện phân ngang bằng hoặc thấp hơn vạch dưới. Khi đó bình điện có thể phát nổ và gây thương tích nghiêm trọng.
- Không được làm vỡ bình điện.
- Không được làm chập các cực của bình điện.

ACA160CAF



ACA125CAF



ACA160CAF/ACA125CAF

NHÃN THÔNG TIN LỐP và GIỚI HẠN HÀNG HÓA

Vì sự an toàn của bạn, luôn đội mũ bảo hiểm, mặc trang phục bảo hộ.

Áp suất lốp nguội:

[Chỉ người lái]

Lốp trước **200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)**

Lốp sau **225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)**

[Người lái và người ngồi sau]

Lốp trước **200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)**

Lốp sau (ACA160CAF) **225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)**

(ACA125CAF) **280 kPa (2.80 kgf/cm², 41 psi)**

Giới hạn hàng hóa:

Cốp chính **10 kg (22 lb)**

NHÃN THÔNG TIN ABS

Mẫu xe này được trang bị hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) trên bánh trước.

ACA125CBF

NHÃN THÔNG TIN LỚP và GIỚI HẠN HÀNG HÓA

Vì sự an toàn của bạn, luôn đội mũ bảo hiểm, mặc trang phục bảo hộ.

Áp suất lốp nguội:

[Chỉ người lái]

Lốp trước **200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)**

Lốp sau **225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)**

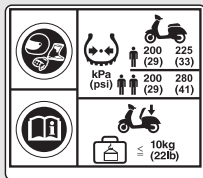
[Người lái và người ngồi sau]

Lốp trước **200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)**

Lốp sau **280 kPa (2.80 kgf/cm², 41 psi)**

Giới hạn hàng hóa:

Cốp chính **10 kg (22 lb)**



ACA125CBF

NHÃN CẢNH BÁO CBS

Việc điều chỉnh dây cáp phải do Cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện.



Những cảnh báo về an toàn

- Lái xe một cách cẩn thận và để tay ở trên tay lái, chân để trên thanh gác chân.
- Hướng dẫn người ngồi sau để tay lên hông người lái hoặc ở tay dắt sau, chân của người ngồi sau phải đặt trên thanh gác chân khi chạy xe.
- Luôn chú ý đến vấn đề an toàn của cả người lái, người ngồi sau và các phương tiện khác.

Trang phục bảo hộ

Hãy đảm bảo rằng bạn và người ngồi sau phải đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn, đeo kính bảo vệ mắt và mặc quần áo bảo hộ có màu sắc dễ nhận biết. Tránh mặc quần áo quá rộng vì có thể bị cuốn vào bất kỳ bộ phận nào của xe. Lái xe một cách cẩn thận để kịp thời ứng phó với điều kiện đường sá và thời tiết.

■ Mũ bảo hiểm

Sử dụng mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn về an toàn, có màu sắc dễ nhận biết, vừa vặn với đầu.

- Mũ không những phải vừa vặn với đầu mà còn phải đảm bảo an toàn, có quai đeo sát cằm.

- Kính che mặt phải bảo vệ mắt và không được che khuất tầm nhìn.

⚠ CẢNH BÁO

Không đội mũ bảo hiểm sẽ làm tăng khả năng bị thương nặng hoặc tử vong khi bị tai nạn.

Hãy đảm bảo rằng bạn và người ngồi sau phải luôn đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ thích hợp.

■ Găng tay

Sử dụng găng tay da che kín các ngón tay và có khả năng chống trầy xước.

■ Giày bảo hộ

Sử dụng giày bảo hộ có đế chống trượt và bảo vệ mắt cá chân.

■ Áo khoác và quần dài

Sử dụng loại áo khoác dài tay, có màu sắc dễ nhận biết, có khả năng bảo vệ và quần dài chất liệu bền dành cho việc lái xe (hoặc mặc trang phục bảo hộ).

Cảnh báo khi lái xe

Thời gian chạy rà

Trong 500 km (300 dặm) đầu tiên, hãy tuân theo những hướng dẫn sau để đảm bảo độ ổn định và hiệu suất của xe trong tương lai.

- Tránh khởi động hết ga và tăng tốc nhanh.
- Tránh phanh gấp.
- Lái xe cẩn thận.

LƯU Ý

Nổ máy tại chỗ trong thời gian dài có thể làm hỏng động cơ do điều kiện làm mát và bôi trơn không đảm bảo.

Phanh

Lưu ý những điểm sau:

- Tránh phanh quá gấp.
 - ▶ Phanh gấp có thể làm giảm độ ổn định của xe.
 - ▶ Nếu có thể, hãy giảm tốc trước khi rẽ, nếu không xe có thể bị trượt.

- Đặc biệt chú ý khi đi trên bề mặt ít ma sát.
 - ▶ Lốp xe rất dễ bị trượt khi đi trên những bề mặt như vậy và khoảng cách phanh sẽ dài hơn.
- Tránh phanh liên tục.
 - ▶ Phanh liên tục, ví dụ khi đi xuống dốc dài, cao có thể gây quá nhiệt hệ thống phanh, làm giảm hiệu quả của phanh.
- Để phanh đạt hiệu quả tối ưu, hãy sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) trên bánh trước

ACA160CAF/ACA125CAF

Loại xe này được trang bị hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) giúp ngăn không cho phanh trước bị khóa cứng trong khi phanh gấp.

- Chức năng ABS không được trang bị cho bánh sau.
- ABS không làm giảm khoảng cách phanh. Trong một số trường hợp nhất định, ABS có thể khiến khoảng cách dừng dài hơn.

- ABS không hoạt động khi lái xe ở tốc độ dưới 10 km/h (6 dặm/giờ).
- Tay phanh trước có thể giật nhẹ khi bóp phanh. Điều này là bình thường.
- Luôn sử dụng lốp trước/sau được khuyến dùng để đảm bảo ABS hoạt động chính xác.

Phanh kết hợp

ACA125CBF

Chiếc xe này được trang bị hệ thống phanh kết hợp phân bổ lực phanh giữa phanh trước và phanh sau.

Lực phanh được phân bổ tới phanh trước và phanh sau khác nhau khi chỉ sử dụng phanh trước và chỉ sử dụng phanh sau.

Để phanh đạt hiệu quả tối ưu, hãy sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

Điều kiện thời tiết ẩm ướt và mưa nhiều

Bề mặt đường rất dễ bị trơn trượt khi ẩm ướt và phanh bị ẩm sẽ hoạt động không hiệu quả. Cần đặc biệt thận trọng khi phanh ở những khu vực này.

Nếu phanh bị ẩm, hãy sử dụng phanh trong khi lái xe ở tốc độ thấp để làm khô phanh.

Dựng xe

- Dựng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
- Nếu buộc phải dựng xe trên bề mặt dốc hoặc trơn trượt, hãy dựng xe sao cho xe không bị di chuyển hoặc bị đổ.
- Hãy đảm bảo rằng không có vật liệu dễ cháy ở gần các bộ phận có nhiệt độ cao.
- Không chạm vào khu vực gần động cơ, ống xả, phanh hoặc các bộ phận có nhiệt độ cao khác cho đến khi nguội hẳn.

- Để giảm thiểu nguy cơ mất trộm, luôn khóa cổ lái, khóa ổ khóa điện (T. 41) và mang thiết bị điều khiển FOB theo người khi rời khỏi xe. Ngắt kích hoạt Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda nếu cần. T. 36 Sử dụng thiết bị chống trộm được khuyến cáo.

Ngoài ra, hãy cài đặt hệ thống báo động chống trộm.

■ Dựng xe bằng chân chống nghiêng hoặc chân chống đứng

1. Tắt máy.

2. Sử dụng chân chống nghiêng

Gạt chân chống nghiêng xuống.

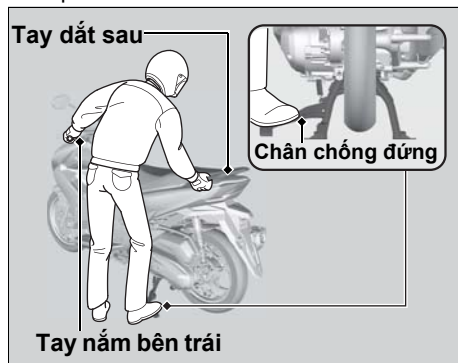
Từ từ nghiêng xe sang bên trái cho đến khi trọng lượng xe dồn hết về phía chân chống nghiêng.

Sử dụng chân chống đứng

Để hạ chân chống đứng, hãy đứng bên trái của xe.

Giữ tay nắm bên trái và tay dắt sau.

Dùng chân phải gạt mũi chân chống đứng xuống dưới, đồng thời nhấc xe lên và kéo về phía sau.



3. Quay hết tay lái sang trái.

- ▶ Quay tay lái sang bên phải làm giảm độ ổn định và có thể làm đổ xe.

4. Vận khóa điện sang vị trí (Lock) (📖 T. 34) và khóa ổ khóa điện (📖 T. 41).

5. Cài đặt hệ thống báo động chống trộm. 📖 T. 44

Hướng dẫn đổ và lựa chọn loại xăng

Làm theo hướng dẫn sau để bảo vệ động cơ, hệ thống nhiên liệu và bộ chuyển đổi chất xúc tác:

- Chỉ sử dụng loại xăng không chì.
- Sử dụng xăng có chỉ số ốc tan khuyến dùng. Sử dụng xăng có chỉ số ốc tan thấp hơn loại khuyến dùng sẽ làm giảm tính năng hoạt động của động cơ.
- Không sử dụng nhiên liệu có chứa nồng độ cồn cao. 📖 T. 144
- Không sử dụng xăng đã cũ, bẩn hoặc hỗn hợp xăng pha nhớt.
- Tránh để bụi bẩn hoặc nước lọt vào bên trong bình xăng.

Phụ kiện và cải tạo xe

Chúng tôi khuyến cáo bạn không nên lắp thêm bất kỳ phụ kiện nào không được Honda thiết kế riêng cho xe của bạn hoặc cải tạo xe làm thay đổi thiết kế ban đầu của xe. Điều này có thể gây mất an toàn cho xe.

Việc cải tạo xe của bạn cũng có thể làm mất hiệu lực bảo hành và khiến xe của bạn không được phép lưu thông trên đường công cộng. Trước khi quyết định có nên lắp thêm phụ kiện cho xe hay không, hãy chắc chắn rằng việc thay đổi này là an toàn và hợp pháp.

CẢNH BÁO

Lắp thêm phụ kiện hoặc cải tạo xe không đúng cách có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Thực hiện theo những hướng dẫn về việc điều chỉnh và lắp thêm phụ kiện trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này.

Không gắn thêm rơ moóc hoặc thùng xe phụ để kéo theo xe. Xe không được thiết kế để kéo, do vậy, sử dụng xe với mục đích này có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới việc điều khiển xe.

Xếp tải

- Chở quá trọng tải cho phép ảnh hưởng không tốt đến việc điều khiển xe, khả năng phanh và mức độ ổn định của xe. Luôn lái xe ở tốc độ an toàn khi xe có tải.
- Tránh chở quá tải trọng và luôn giữ ở mức giới hạn tải trọng quy định.

Khả năng chở tối đa / Khối lượng hành lý tối đa ➡ T. 146

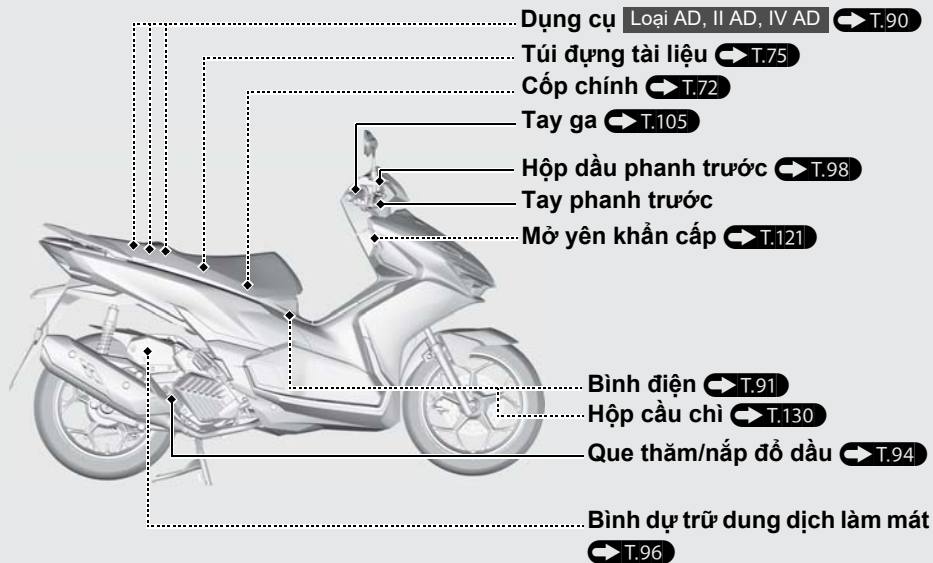
- Buộc tất cả hành lý thật chặt, cân bằng và càng gần chính giữa xe càng tốt.
- Không để đồ đạc gần đèn hoặc ống xả.

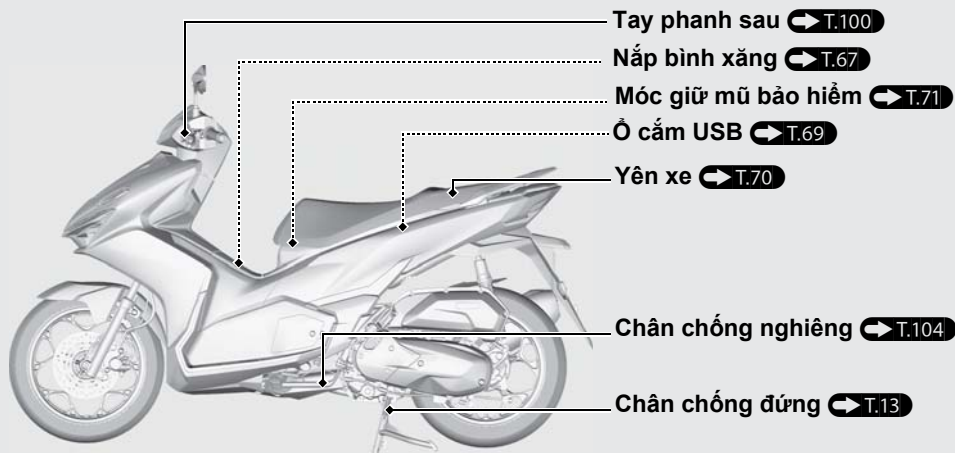
CẢNH BÁO

Chở quá tải hoặc xếp tải không đúng cách sẽ có thể dẫn đến tai nạn và gây thương tích nghiêm trọng hoặc dẫn đến tử vong.

Tuân thủ tất cả các giới hạn tải trọng và nguyên tắc xếp tải khác trong sổ tay này.

Vị trí các bộ phận





Bảng đồng hồ



Đồng hồ đo tốc độ

Hiển thị tốc độ của bạn theo đơn vị kilomet trên giờ (km/h).

Nút chọn **SELECT**

Nút đặt **SET**

Kiểm tra màn hình hiển thị

Khi vặn khóa điện sang vị trí I (On), màn hình sẽ tạm thời hiển thị tất cả các chế độ và phần tử số để bạn có thể đảm bảo màn hình tinh thể lỏng vẫn hoạt động bình thường.

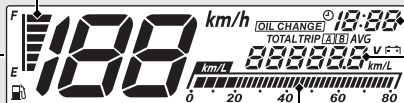
Nếu có một phần tử nào không hiển thị trên bảng đồng hồ theo đúng chức năng, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đồng hồ báo xăng

Lượng xăng còn lại trong bình khi chỉ còn vạch thứ nhất (vạch E): khoảng 1,2 L (0.32 US gal, 0.26 Imp gal).

Vạch này sẽ nhấp nháy khi lượng xăng giảm thêm.

Nếu đèn báo đồng hồ báo xăng liên tục nhấp nháy hoặc tắt: ➡ T.115



Đồng hồ (hiển thị 12 giờ)

Để cài đặt đồng hồ: ➡ T.26

Đồng hồ đo mức tiêu hao nhiên liệu hiện tại

Mức tiêu hao nhiên liệu tức thời hiện tại.
Khoảng hiển thị: 0 đến 80 km/L.

- Nếu giá trị tính toán từ 80 km/L trở lên: màn hình hiển thị "80 km/L".
- Khi tốc độ xe dưới khoảng 3 km/h: màn hình hiển thị "0".

Nếu màn hình hiển thị "0" khi tốc độ xe trên 3 km/h, hãy đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để được bảo dưỡng.

Đồng hồ đo quãng đường [TOTAL]/
Đồng hồ đo hành trình [TRIP A/B]/
Đồng hồ đo mức tiêu hao nhiên liệu trung bình [AVG]/

Đồng hồ đo điện áp bình điện [V] ➡ T.22

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Đồng hồ đo quãng đường [TOTAL]/Đồng hồ đo hành trình [TRIP A/B]/Đồng hồ đo mức tiêu hao nhiên liệu trung bình [AVG]/Đồng hồ đo điện áp bình điện [V]

Nút **[SELECT]** chọn đồng hồ đo quãng đường, đồng hồ đo hành trình A, đồng hồ đo hành trình B, mức tiêu hao nhiên liệu trung bình và điện áp bình điện.



Đồng hồ đo quãng đường

Hiển thị tổng quãng đường xe đã đi.

Khi màn hình hiển thị “-----”, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để được bảo dưỡng.

Đồng hồ đo hành trình

Quãng đường đã đi kể từ khi đặt lại đồng hồ đo hành trình A hoặc đồng hồ đo hành trình B tương ứng.

- Để đặt lại đồng hồ đo hành trình A, hãy nhấn và giữ nút **[SET]** khi đồng hồ đo hành trình A đang hiển thị. Khi đặt lại đồng hồ đo hành trình A, mức tiêu hao nhiên liệu trung bình cũng được đặt lại.
- Để đặt lại đồng hồ đo hành trình B, hãy nhấn và giữ nút **[SET]** khi đồng hồ đo hành trình B đang hiển thị.

Khi màn hình hiển thị “---.-”, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để được bảo dưỡng.

Đồng hồ đo mức tiêu hao nhiên liệu trung bình

Mức tiêu hao nhiên liệu trung bình được tính dựa trên đồng hồ đo hành trình A.

Mức tiêu hao nhiên liệu trung bình kể từ khi đặt lại đồng hồ đo hành trình A.

Khoảng hiển thị: 0,0 đến 99,9 km/L.

- Nếu giá trị tính toán từ 99,9 km/L trở lên: màn hình hiển thị “99,9 km/L”.

- Khi đặt lại đồng hồ đo hành trình A: Màn hình hiển thị “--.-”.

Khi màn hình hiển thị “--.-”, trừ trường hợp sau khi đặt lại mức tiêu hao nhiên liệu trung bình, hãy đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để được bảo dưỡng.

Đồng hồ đo điện áp bình điện

Màn hình hiển thị điện áp hiện tại.

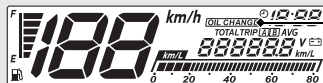
Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Đèn báo OIL CHANGE (thay dầu)

Đèn báo sẽ bật bất cứ khi nào quãng đường đã đi đạt đến khoảng thời gian thay dầu đã lập trình.

- ▶ Khi quãng đường đã đi đạt khoảng 1.000 km:
Đặt lại đèn báo sau khi thay dầu động cơ lần đầu tiên.
- ▶ Khi quãng đường đã đi đạt khoảng mỗi 6.000 km sau lần đặt lại đầu tiên:
Đặt lại đèn báo sau khi thay dầu động cơ.

Sau khi thay dầu động cơ, hãy chắc chắn đặt lại đèn báo.



Đèn báo OIL CHANGE

Để đặt lại đèn báo, hãy nhấn và giữ nút **SET** trong khi vặn khóa điện sang vị trí **I** (On), rồi tiếp tục giữ nút **SET** trong hơn 3 giây.

- ▶ Đèn báo sẽ không tắt cho đến khi đặt lại.
- ▶ Nếu dầu được thay trước khi đèn báo OIL CHANGE sáng lên, hãy chắc chắn đặt lại đèn báo OIL CHANGE sau khi thay dầu. Khi đặt lại đèn báo trong lúc không có tín hiệu hiển thị, đèn báo sẽ xuất hiện trong 2 giây rồi biến mất.

Bạn có thể thay đổi thiết lập khoảng cách cho đến khi đèn báo OIL CHANGE sáng trở lại.

Để cài đặt đèn báo OIL CHANGE: ➡ T.25

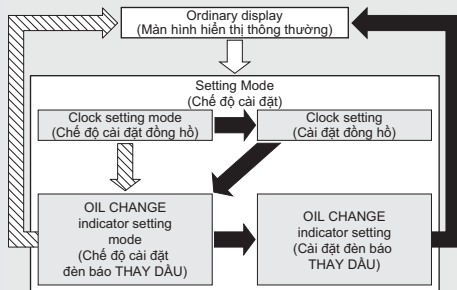
Cài đặt hiển thị

Các mục sau có thể được thay đổi theo thứ tự.

- Clock setting (cài đặt đồng hồ)
- OIL CHANGE indicator setting (cài đặt đèn báo thay dầu)

Các trường hợp sau sẽ chuyển sang màn hình hiển thị thông thường tại phần cài đặt hiển thị.

- Bạn không nhấn nút trong khoảng 30 giây
- Vặn khóa điện sang vị trí **○** (Off) và sau đó vặn về vị trí **||** (On)



⇒ Nhấn và giữ nút **SELECT** và nút **SET**

➡ Nhấn nút **SET**

⇒ Nhấn nút **SELECT**

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

1 Cài đặt đồng hồ:

- ➊ Vận khóa điện sang vị trí I (On).
- ➋ Nhấn và giữ nút **SELECT** và nút **SET**, tất cả các chữ số trên đồng hồ bắt đầu nhấp nháy.
- ➌ Nhấn nút **SET**, các chữ số giờ sẽ bắt đầu nhấp nháy.
- ➍ Nhấn nút **SELECT** cho đến khi màn hình hiển thị giờ mong muốn.
▶ Nhấn và giữ để tăng nhanh số giờ.

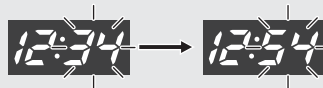


- ➎ Nhấn nút **SET**. Số phút bắt đầu nhấp nháy.



- ➏ Nhấn nút **SELECT** cho đến màn hình hiển thị phút mong muốn.

▶ Nhấn và giữ để tăng nhanh số phút.



- ➐ Nhấn nút **SET**. Sau khi thiết lập đồng hồ, màn hình sẽ chuyển sang giá trị khoảng thời gian của đèn báo OIL CHANGE (thay dầu).

2 Cài đặt đèn báo OIL CHANGE (thay dầu):

Đèn báo sẽ bật bất cứ khi nào quãng đường đã đi đạt đến khoảng thời gian thay dầu đã lập trình.

Bạn có thể điều chỉnh giá trị khoảng thời gian của đèn báo OIL CHANGE.

- 1 Nhấn nút **SET**. Đèn báo OIL CHANGE bắt đầu nhấp nháy.



- 2 Nhấn nút **SELECT** cho đến khi màn hình hiển thị giá trị mong muốn.

- Khoảng thời gian thay dầu có thể được thiết lập mỗi 500 km (300 dặm) trong phạm vi từ 500 đến 6.000 km (300 đến 4.000 dặm).



- 3 Nhấn nút **SET**. Đã cài đặt đèn báo OIL CHANGE.

Bạn cũng có thể thiết lập cài đặt đã chọn bằng cách vặn khóa điện sang vị trí **○ (Off)**.

Bộ điều khiển sẽ tự động chuyển từ chế độ cài đặt sang màn hình hiển thị thông thường nếu bạn không nhấn công tắc trong khoảng 30 giây.

Trong trường hợp này, các cài đặt chưa xác nhận sẽ không được lưu lại.

Các đèn báo

Nếu có một đèn báo nào không hiển thị đúng chức năng, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.





(A) Đèn báo Idling Stop

Đèn sẽ sáng trong giây lát khi công tắc Idling Stop ở vị trí (A) (Idling Stop) với khóa điện đã bật.

Hệ thống Idling Stop: ➡ T.58

Đèn báo trạng thái sạc bình điện
Khi đèn báo trạng thái sạc bình điện đang sáng: ➡ T.112

Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda

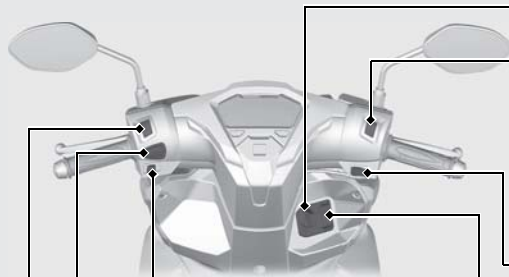
Đèn sáng khi hoàn tất xác nhận giữa xe và thiết bị điều khiển FOB, khi đó có thể vận hành khóa điện.

Đèn sẽ tắt khi vận khóa điện sang vị trí **I** (On)
Khi đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda nhấp nháy: ➡ T.114

Các đèn báo (Tiếp theo)



Các công tắc



Công tắc đèn báo rẽ
▶ Ấn vào công tắc để tắt báo rẽ.



Nút còi

Công tắc chế độ đèn chiếu sáng

- ☰D : Chế độ chiếu xa
- ☷D : Chế độ chiếu gần

Công tắc Idling stop

Bật/tắt hệ thống Idling stop

- Ⓐ : Hệ thống Idling Stop đang bật.
- Ⓐ_{OFF} : Hệ thống Idling Stop đang tắt.

Hệ thống Idling Stop: ➡ T.58

Ⓕ **Nút khởi động**

Công tắc mở yên xe và ốp che bình xăng

Nhấn công tắc mở yên xe và ốp che bình xăng.

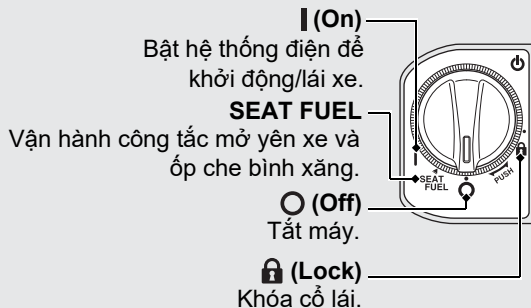
Để mở ốp che bình xăng: ➡ T.67

Để mở yên xe: ➡ T.70

Ổ khóa điện

Bật/tắt hệ thống điện, khóa cổ lái và vận hành công tắc mở yên xe và ốp che bình xăng.

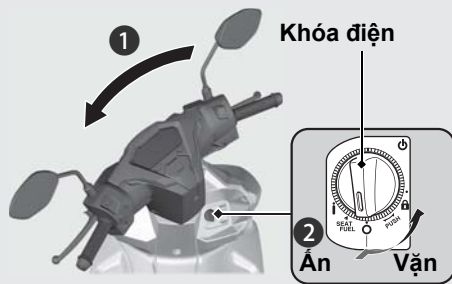
Để mở ổ khóa điện: ➡ T.40



Các công tắc (Tiếp theo)

Khóa cổ lái

Nên khóa cổ lái khi dừng xe để chống trộm.
Nên sử dụng khóa chữ U hoặc loại tương tự để khóa bánh xe.



Khóa

- 1 Xoay hết tay lái sang bên trái hoặc bên phải.
- 2 Ấn khóa điện xuống và vặn khóa điện sang vị trí **🔒 (Lock)**.
 - ▶ Lắc nhẹ tay lái nếu thấy khóa không vặn hết được.
 - ▶ Để mở ổ khóa điện ➡ T.40
- 3 Khóa ổ khóa điện.

Mở khóa

Ấn khóa điện xuống và vặn khóa điện sang vị trí **○ (Off)**.
▶ Để mở ổ khóa điện ➡ T.40

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda

Hệ thống khóa THÔNG MINH cho phép bạn vận hành công tắc chính mà không cần phải cắm chìa khóa vào ổ khóa.

Hệ thống này hoạt động dựa trên sự xác nhận hai chiều giữa xe và thiết bị điều khiển FOB để nhận biết thiết bị đó có được đăng ký với xe hay không.

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda sử dụng sóng vô tuyến cường độ thấp. Sóng này có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda *(Tiếp theo)*

Chuyển đổi Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda

Để kích hoạt hoặc ngắt kích hoạt Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda

Ấn nút ON/OFF (bật/tắt) cho đến khi đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB đổi màu.

Để kiểm tra trạng thái Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda

Ấn nhẹ nút ON/OFF. Đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ cho biết trạng thái của hệ thống.

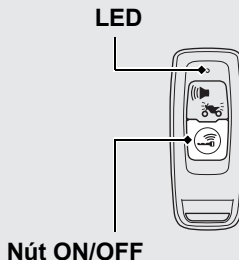
Khi đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB:

Màu xanh lục (kích hoạt):

Có thể thực hiện thao tác xác nhận Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda.

Màu đỏ (ngắt kích hoạt):

Không thể thực hiện thao tác xác nhận Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda.



Phạm vi hoạt động

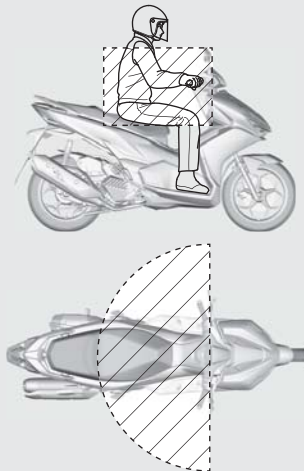
Phạm vi hoạt động của hệ thống thay đổi khi khóa điện ở trạng thái khóa hoặc mở.

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda sử dụng sóng vô tuyến cường độ thấp. Do vậy, phạm vi hoạt động có thể rộng hơn hoặc hẹp hơn, hoặc Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda có thể không hoạt động đúng cách trong các trường hợp sau:

- Khi pin thiết bị điều khiển FOB yếu.
- Khi có các cơ sở gần đó phát ra sóng vô tuyến mạnh hoặc nhiễu điện từ như tháp truyền hình, trạm điện, đài phát thanh hoặc sân bay.
- Khi để thiết bị điều khiển FOB cạnh máy tính xách tay hoặc thiết bị liên lạc không dây như radio hoặc điện thoại di động.
- Khi thiết bị điều khiển FOB tiếp xúc với hoặc bị che phủ bởi các vật bằng kim loại.

Khi ổ khóa điện đang mở:

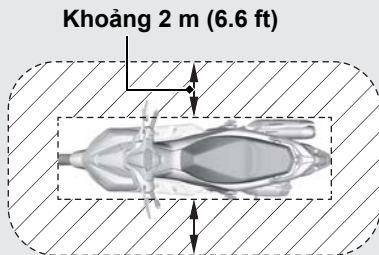
Hệ thống có thể hoạt động trong phạm vi có đường chéo như hình minh họa.



Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda *(Tiếp theo)*

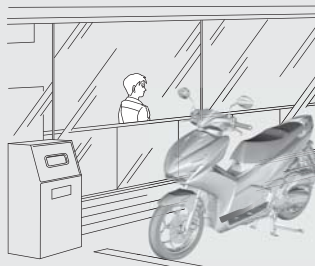
■ Khi ổ khóa điện đang khóa:

Hệ thống có thể hoạt động trong phạm vi có đường chéo như hình minh họa.



Bất kỳ ai cũng có thể mở ổ khóa điện và khởi động động cơ nếu thiết bị điều khiển FOB nằm trong phạm vi hoạt động này, ngay cả khi bạn đang đứng cách xe qua một bức tường hoặc cửa sổ. Nếu rời khỏi xe mà thiết bị điều khiển FOB vẫn ở trong phạm vi hoạt động, hãy ngắt kích hoạt Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda.

Để chuyển đổi Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda ➡ T.36



Bất kỳ ai sở hữu thiết bị điều khiển FOB đều có thể thực hiện các thao tác sau nếu thiết bị này nằm trong phạm vi hoạt động:

- Khởi động động cơ
- Mở ổ khóa điện
- Mở khóa yên xe
- Mở khóa cổ lái
- Mở ốp che bình xăng

Luôn mang thiết bị điều khiển FOB theo người sau khi lên xuống xe hoặc khi đang chạy xe.

Không để thiết bị điều khiển FOB bên trong cốp.

Nếu khóa điện đang ở vị trí I (On), bất kỳ ai cũng có thể vận hành xe mà không cần có thiết bị điều khiển FOB đã xác thực.

Mỗi khi rời khỏi xe, hãy luôn nhớ khóa cổ lái và ổ khóa điện. ➡ T.41

Đảm bảo vòng tròn ổ khóa điện tắt và tắt cả đèn báo rẽ đều nhấp nháy một lần vào thời điểm này.

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda *(Tiếp theo)*

Chuyển đổi ổ khóa điện

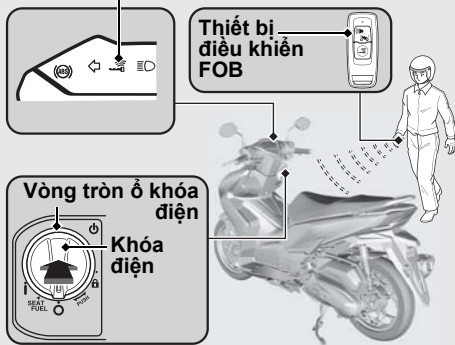
Để mở ổ khóa điện

- ➊ Hãy đảm bảo rằng thiết bị điều khiển FOB đã được kích hoạt. ➡ T.36
- ➋ Để xác thực Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda, nhấn khóa điện.
 - ▶ Khi được xác thực đúng cách và khóa điện được mở, đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện sẽ sáng. Còi báo cũng kêu 2 lần tại thời điểm này.
 - ▶ Có thể tắt âm thanh còi báo. ➡ T.43

- ➌ Vặn khóa điện sang vị trí **I** (On) trong khi đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda đang sáng.
 - ▶ Nếu không vặn khóa điện sang vị trí **I** (On) trong vòng 20 giây sau khi gạt khóa điện, đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện sẽ tắt, đèn báo rẽ nháy sáng 1 lần và sau đó ổ khóa điện sẽ bị khóa.

Khi Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda không hoạt động đúng cách ➡ T.119

Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda



Nếu ai đó cố mở ổ khóa điện khi không có thiết bị điều khiển FOB, khóa điện sẽ quay tự do. Nếu bạn nhận thấy khóa điện đang ở vị trí khác, hãy vặn khóa điện về vị trí ban đầu (○ (Off) hoặc vị trí 🔒 (Lock)).

Để khóa ổ khóa điện

- ① Vặn khóa điện sang vị trí SEAT FUEL, ○ (Off) hoặc 🔒 (Lock).
- ② Khóa ổ khóa điện bằng một trong các cách sau:
 - Mang thiết bị điều khiển FOB ra khỏi phạm vi hoạt động. ➡ T.37
 - Ấn khóa điện.
 - Đợi khoảng 20 giây sau khi vặn khóa điện từ vị trí I (On) sang SEAT FUEL, ○ (Off) hoặc 🔒 (Lock).
 - Ngắt kích hoạt Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda. ➡ T.36

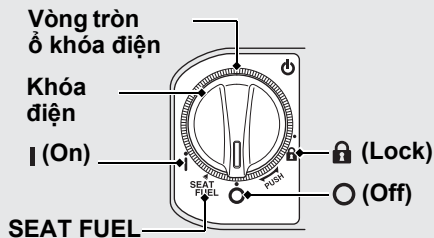
Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda (Tiếp theo)

- ③ Đảm bảo đèn báo Hệ thống khóa thông minh và vòng tròn ổ khóa điện tắt và đèn báo rẽ nhấp nháy một lần. Điều này cho biết khóa điện đã bị khóa.

Còi báo cũng kêu 1 lần tại thời điểm này.

► Có thể tắt âm thanh còi báo. ➡ T.43

Khi Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda không hoạt động đúng cách ➡ T.119



Luôn đảm bảo khóa điện ở vị trí **○** (Off) hoặc **🔒** (Lock) khi bạn rời khỏi xe.

Khi khóa điện đang khóa ở vị trí SEAT FUEL, bạn chỉ có thể vận khóa điện sang vị trí **○** (Off) một lần duy nhất.

Khi khóa điện đang khóa ở vị trí **○** (Off), bạn không thể vận sang vị trí khóa cổ lái. Để khóa cổ lái, hãy mở ổ khóa điện.

Kích hoạt/ngắt kích hoạt âm thanh còi báo khi mở/khóa ổ khóa điện

Kích hoạt

- 1** Ngắt kích hoạt Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda. ➡ **T.36**
- 2** Ấn nhẹ nút ON/OFF. Đèn LED đỏ trên thiết bị điều khiển FOB sáng.
- 3** Khi đèn LED đỏ sáng, ấn nút báo động/xác định vị trí xe.
 - ▶ Đèn LED đỏ bắt đầu nhấp nháy khi âm thanh còi báo đã được kích hoạt đúng cách.

Ngắt kích hoạt

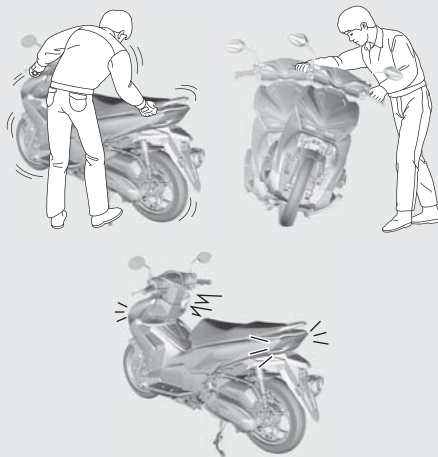
- 1** Ngắt kích hoạt Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda. ➡ **T.36**
- 2** Ấn nhẹ nút ON/OFF. Đèn LED đỏ trên thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy.
- 3** Khi đèn LED đỏ đang nhấp nháy, ấn nút báo động/xác định vị trí xe.
 - ▶ Đèn LED ngừng nhấp nháy nhưng vẫn sáng khi âm còi báo được ngắt kích hoạt đúng cách.

Hệ thống báo động chống trộm

Hệ thống báo động chống trộm là một thiết bị giúp giảm nguy cơ trộm cắp. Nếu cảm biến phát hiện rung lắc hoặc chuyển động khi khóa điện đang ở vị trí **○** (Off) hoặc **🔒** (Lock) và hệ thống đã được cài đặt, báo động sẽ được kích hoạt.

Còi báo reo và đèn báo rẽ sẽ nhấp nháy trong khoảng 10 giây khi hệ thống báo động chống trộm phát hiện rung lắc do tiếp xúc hoặc chuyển động.

Còi báo reo và đèn báo rẽ sẽ nhấp nháy trong khoảng 60 giây khi hệ thống báo động chống trộm phát hiện sự thay đổi đáng kể về tư thế của xe. Sau khi còi báo reo trong 60 giây, hệ thống báo động chống trộm sẽ được thiết lập lại ở tư thế đó.



Nếu khóa điện ở vị trí **○** (Off) quá 10 ngày, hệ thống báo động chống trộm sẽ không còn hoạt động nữa. Khi hệ thống đang trong trạng thái kích hoạt và xe nhận được tín hiệu bằng cách ấn nút báo động/xác định vị trí xe, hệ thống sẽ được kích hoạt thêm 10 ngày.

Để đặt lại hệ thống, hãy vặn khóa điện sang vị trí **■** (On) một lần.

Hệ thống báo động chống trộm sử dụng sóng vô tuyến cường độ thấp. Sóng này có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.

Khi bình điện trên xe yếu, hệ thống báo động chống trộm có thể không hoạt động.

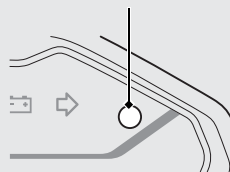
■ Cài đặt hệ thống báo động chống trộm

- 1 Vặn khóa điện sang vị trí **○** (Off) hoặc **■** (Lock).
- 2 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe. Trong một vài giây, đèn báo rẽ sẽ nhấp nháy và còi báo reo 1 lần. Sau 2,5 giây, còi báo reo 1 lần. Hệ thống báo động chống trộm sẽ được kích hoạt.
Đèn báo cảnh báo nhấp nháy khi hệ thống báo động chống trộm được kích hoạt.

**Nút báo động/
xác định vị trí xe**



**Đèn báo
cảnh báo**



Hệ thống báo động chống trộm (Tiếp theo)

■ Hủy hệ thống báo động chống trộm

Để hủy hệ thống báo động chống trộm, mở ổ khóa điện. ➡ T.40

Khi khóa điện mở, còi báo reo 2 lần và đèn báo cảnh báo tắt.

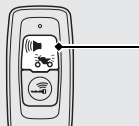
► Có thể tắt âm thanh còi báo. ➡ T.43

■ Ngắt kích hoạt hệ thống báo động chống trộm

Để ngắt kích hoạt hệ thống báo động chống trộm, hãy thực hiện một trong các thao tác sau:

- Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB.
 - Sau khi ngắt kích hoạt, hệ thống báo động chống trộm sẽ được đặt lại.
- Mở ổ khóa điện. ➡ T.40
 - Sau khi ngắt kích hoạt, hệ thống báo động chống trộm sẽ bị hủy.

**Nút báo động/
xác định vị trí xe**



Điều chỉnh độ nhạy của hệ thống báo động chống trộm

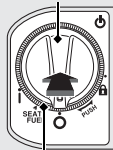
Có thể chọn 3 mức độ nhạy cho hệ thống báo động chống trộm.

- 1 Hãy đảm bảo rằng Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda đã được kích hoạt. ➡ T.36
- 2 Ấn khóa điện để xác nhận Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda. ➡ T.40
- 3 Ấn và giữ khóa điện trong hơn 4 giây.
▶ Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy.

**Nút báo động/
xác định vị trí xe**



Khóa điện



Vòng tròn ổ khóa điện

- 4 Ấn khóa điện 1 lần khi đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện đang nhấp nháy.
▶ Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện sáng và còi báo kêu.
- 5 Lặp lại bước sau đây 3 lần:
Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 4 lần và khóa điện 1 lần.

Hệ thống báo động chống trộm (Tiếp theo)

- ▶ Khi ấn khóa điện, đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện sẽ tắt và còi báo kêu. Khi đèn báo hệ thống khóa thông minh và vòng tròn ổ khóa điện sáng lại, thực hiện bước tiếp theo.
 - ▶ Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ sáng. Đảm bảo đèn LED tắt trước khi ấn lại nút lần nữa.
 - ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe hoặc khóa điện trong 1 phút, đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy 3 lần, còi báo kêu và chế độ sẽ bị hủy. Quay trở lại bước ② và thực hiện lại quy trình.
 - ▶ Nếu ấn nút báo động/xác định vị trí xe sai số lần khi chưa lặp lại quy trình này đủ 3 lần, hãy lặp lại quy trình 3 lần.
- ⑥ Ấn nút báo động/xác định vị trí xe để chọn một trong 3 mức độ nhạy.
 Báo động kêu 3 lần: độ nhạy cao
 Báo động kêu 2 lần: độ nhạy trung bình
 Báo động kêu 1 lần: độ nhạy thấp
 Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện sẽ sáng trong khi đang cài đặt.
 - ⑦ Ấn và giữ khóa điện trong hơn 2 giây. Độ nhạy được thiết lập.
 - ▶ Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện tắt và còi báo kêu một lần.
 - ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe trong 10 giây, đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và mức độ nhạy được thiết lập.

Khi hệ thống báo động chống trộm không hoạt động đúng cách

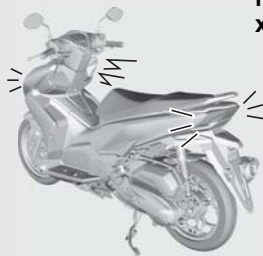
Nếu phát sinh bất kỳ tình huống nào dưới đây, bình điện (➡T.91) trong xe có thể bị phóng điện hoặc có trục trặc hệ thống. Hãy tháo bình điện và mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

- Báo động không kêu.
- Báo động kêu nhưng không rõ.
- Hệ thống báo động không dừng.

Hệ thống xác định vị trí xe

Hệ thống xác định vị trí xe được dùng để tìm vị trí của xe và thông báo cho bạn chức năng khóa khởi động động cơ của Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda được kích hoạt. Khi bạn ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB và khóa điện ở vị trí **○** (Off) hoặc **🔒** (Lock) và hệ thống báo động chống trộm đã được thiết lập, các đèn báo rẽ sáng, vòng tròn ổ khóa điện sáng, và còi báo kêu, thông báo cho bạn biết vị trí xe và kích hoạt chức năng chống khởi động động cơ. Vòng tròn ổ khóa điện sẽ sáng khoảng 1 phút.

Hệ thống xác định vị trí xe sẽ sử dụng sóng vô tuyến cường độ thấp. Sóng này có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.



**Nút báo động/
xác định vị trí xe**



Vận hành

Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB.

- ▶ Hệ thống xác định vị trí xe sẽ không hoạt động khi khóa điện ở vị trí **I** (On).

Nếu khóa điện đang ở vị trí **O** (Off) hoặc **LOCK** (Lock) quá 10 ngày, hệ thống xác định vị trí xe sẽ không còn hoạt động nữa. Khi hệ thống đang trong trạng thái kích hoạt và xe nhận được tín hiệu bằng cách ấn nút báo động/xác định vị trí xe, hệ thống sẽ được kích hoạt thêm 10 ngày.

Để đặt lại hệ thống, hãy vặn khóa điện sang vị trí **I** (On) một lần.

- ▶ Để mở ổ khóa điện ➡ **T.40**

Khi bình điện trên xe yếu, hệ thống xác định vị trí xe có thể không hoạt động.

Điều chỉnh mức âm lượng còi báo hệ thống xác định vị trí xe

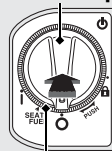
Có thể chọn 3 mức âm lượng còi báo.

- 1 Hãy đảm bảo rằng Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda đã được kích hoạt. ➡ **T.36**
- 2 Ấn khóa điện để xác nhận Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda. ➡ **T.40**
- 3 Ấn và giữ khóa điện trong hơn 4 giây.
 - ▶ Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy.

Nút báo động/ xác định vị trí xe



Khóa điện



Vòng tròn ổ khóa điện

Hệ thống xác định vị trí xe (Tiếp theo)

- 4 Ấn khóa điện 1 lần khi đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện đang nhấp nháy.
 - ▶ Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện sáng và còi báo kêu.
- 5 Lặp lại bước sau đây 3 lần:
 - ▶ Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 2 lần và khóa điện 1 lần.
 - ▶ Khi ấn khóa điện, đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện sẽ tắt và còi báo kêu. Khi đèn báo hệ thống khóa thông minh và vòng tròn ổ khóa điện sáng lại, thực hiện bước tiếp theo.
 - ▶ Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ sáng. Đảm bảo đèn LED tắt trước khi ấn lại nút lần nữa.

- ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe hoặc khóa điện trong 1 phút, đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy 3 lần, còi báo kêu và chế độ sẽ bị hủy. Quay trở lại bước 2 và thực hiện lại quy trình.
 - ▶ Nếu ấn nút báo động/xác định vị trí xe sai số lần khi chưa lặp lại quy trình này đủ 3 lần, hãy lặp lại quy trình 3 lần.
- 6 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe để chọn 3 mức âm lượng. Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện sẽ sáng trong khi đang cài đặt.

- 7 Ấn và giữ khóa điện trong hơn 2 giây. Mức âm lượng đã được thiết lập.
 - ▶ Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện tắt và còi báo kêu một lần.
 - ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe trong 10 giây, đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và mức âm lượng được thiết lập.

Thay đổi kiểu âm còi báo hệ thống xác định vị trí xe

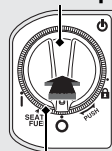
Có thể chọn 3 kiểu âm còi báo.

- 1 Hãy đảm bảo rằng Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda đã được kích hoạt. ➡ T.36
- 2 Ấn khóa điện để xác nhận Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda. ➡ T.40
- 3 Ấn và giữ khóa điện trong hơn 4 giây.
 - ▶ Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy.

**Nút báo động/
xác định vị trí xe**



Khóa điện



Vòng tròn ổ khóa điện

Hệ thống xác định vị trí xe (Tiếp theo)

- 4 Ấn khóa điện 1 lần khi đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện đang nhấp nháy.
 - ▶ Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện sáng và còi báo kêu.
- 5 Lặp lại bước sau đây 3 lần:
 - ▶ Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 3 lần và khóa điện 1 lần.
 - ▶ Khi ấn khóa điện, đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện sẽ tắt và còi báo kêu. Khi đèn báo hệ thống khóa thông minh và vòng tròn ổ khóa điện sáng lại, thực hiện bước tiếp theo.
 - ▶ Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ sáng. Đảm bảo đèn LED tắt trước khi ấn lại nút lần nữa.

- ▶ Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe hoặc khóa điện trong 1 phút, đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy 3 lần, còi báo kêu và chế độ sẽ bị hủy. Quay trở lại bước 2 và thực hiện lại quy trình.
 - ▶ Nếu ấn nút báo động/xác định vị trí xe sai số lần khi chưa lặp lại quy trình này đủ 3 lần, hãy lặp lại quy trình 3 lần.
- 6 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe để chọn 3 kiểu âm còi báo. Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện sẽ sáng trong khi đang cài đặt.

- 7 Ấn và giữ khóa điện trong hơn 2 giây. Kiểu âm thanh đã được thiết lập.
 - Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện tắt và còi báo kêu một lần.
 - Khi không ấn nút báo động/xác định vị trí xe trong 10 giây, đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda và vòng tròn ổ khóa điện nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và kiểu âm còi báo được thiết lập.

Chế độ im lặng tạm thời

Chế độ im lặng tạm thời là cách tắt nhanh âm thanh của hệ thống xác định vị trí xe.

Kích hoạt:

Ấn và giữ nút báo động/xác định vị trí xe trong khoảng 2 giây, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB chuyển sang đỏ.

Ngắt kích hoạt:

Ấn lại và giữ nút báo động/xác định vị trí xe trong khoảng 2 giây, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB chuyển sang màu xanh lục.

Khóa phanh sau

Đảm bảo cài khóa phanh sau trong khi khởi động và làm nóng động cơ.

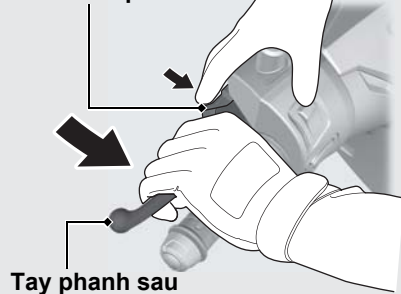
Khóa

Bóp tay phanh sau và gạt cần khóa phanh sau.

- Khóa phanh sau sẽ không hoạt động nếu phanh sau không được điều chỉnh đúng cách. ➤ T. 101

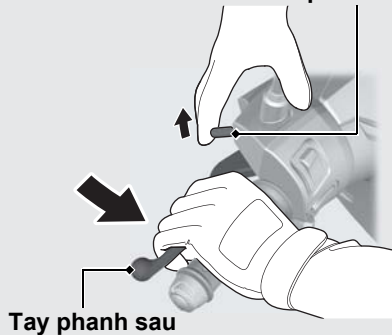
ACA160CAF/ACA125CAF

Cần khóa phanh sau



ACA125CBF

Cần khóa phanh sau

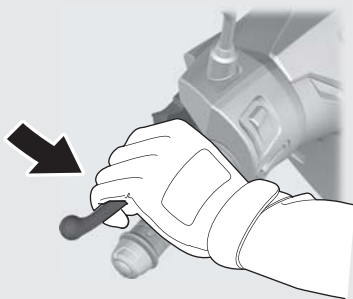


Mở khóa

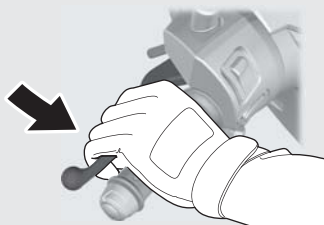
Bóp mạnh tay phanh sau.

- Trước khi chạy xe, hãy đảm bảo khóa phanh sau được nhả hoàn toàn để tránh tình trạng bó bánh sau.

ACA160CAF/ACA125CAF



ACA125CBF



Hệ thống Idling Stop

Hệ thống Idling Stop giúp giảm mức tiêu hao nhiên liệu và giảm tiếng ồn, bằng cách ngắt động cơ tạm thời lúc dừng xe, chẳng hạn như lúc chờ đèn đỏ tại các nút giao thông.

Bật hoặc tắt hệ thống Idling Stop

Bật hoặc tắt hệ thống Idling Stop bằng công tắc Idling Stop.

● ON: (A) (Idling Stop)

- ▶ Đèn báo Idling Stop sáng khi hệ thống Idling Stop sẵn sàng dừng động cơ trong khi lái xe. Đèn báo Idling Stop nhấp nháy khi động cơ ngừng hoạt động do hệ thống Idling Stop.

● OFF (TẮT): OFF (Idling)

- ▶ Đèn báo Idling Stop không sáng khi tắt hệ thống Idling Stop.

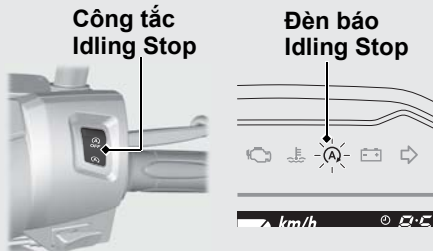
Kích hoạt hệ thống Idling Stop

Khi bật công tắc ở vị trí (A) (Idling Stop), hệ thống Idling Stop sẽ sẵn sàng dừng động cơ và đèn báo Idling Stop sẽ sáng khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- chân chống nghiêng đã gạt lên
- động cơ đủ nóng.
- lái xe với tốc độ trên 10 km/h (6 dặm/giờ).

Khi đèn báo Idling Stop không sáng:

➡ T.116

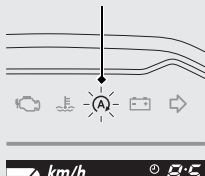


Dừng động cơ bằng hệ thống Idling Stop

Khi bật hệ thống Idling Stop, sau khi đóng tay ga hoàn toàn và xe dừng lại, động cơ dừng hoạt động, đèn báo sẽ chuyển từ trạng thái sáng sang nhấp nháy.

- Khi động cơ đã dừng, nếu ấn công tắc chuyển sang vị trí ^(A)OFF (Idling), hệ thống Idling Stop sẽ bị hủy. Động cơ sẽ không khởi động lại được ngay cả khi đã vặn tay ga.

Đèn báo Idling Stop



Cảnh báo an toàn đối với hệ thống Idling Stop

Không rời khỏi xe khi đèn báo Idling Stop đang nhấp nháy. Nếu rời khỏi xe, luôn vặn khóa điện sang vị trí **○** (Off).

- Động cơ có thể khởi động đột ngột nếu vặn tay ga.

Khi hệ thống Idling Stop vẫn hoạt động và đèn báo đang sáng, động cơ không tắt tạm thời: ➡ T.117

LƯU Ý

Việc dừng động cơ quá lâu bằng Hệ thống Idling Stop có thể gây tiêu hao điện áp bình điện.

Hệ thống Idling Stop (Tiếp theo)

Khởi động lại động cơ

Kiểm tra xem đèn báo Idling Stop có đang nhấp nháy hay không, sau đó vặn tay ga.

- ▶ Nếu đèn báo không nhấp nháy, không thể khởi động lại động cơ bằng Hệ thống Idling Stop ngay cả khi vặn tay ga.
- ▶ Khi động cơ đã dừng lại bằng hệ thống Idling Stop, nếu gạt chân chống nghiêng xuống, đèn báo Idling Stop đang nhấp nháy sẽ tắt hoặc ngừng nhấp và chuyển sang chế độ sáng liên tục, khi đó không thể khởi động được động cơ ngay cả khi đã vặn tay ga.

Nếu động cơ không khởi động ngay cả khi vặn tay ga: ➡ T.118

LƯU Ý

Đèn pha vẫn sáng sau khi động cơ dừng hoạt động bằng hệ thống Idling Stop. Bình điện có thể hết điện và không khởi động lại được động cơ.

Khi bình điện yếu, hãy chuyển công tắc Idling Stop sang vị trí  (Idling) và không sử dụng hệ thống Idling Stop. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra bình điện.

Hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra bình điện theo đúng lịch bảo dưỡng.

Lịch bảo dưỡng: ➡ T.78

Khởi động động cơ

Khởi động động cơ theo quy trình sau đây bất kể động cơ đang nóng hay nguội.

Chiếc xe này được trang bị hệ thống tắt máy bằng chân chống nghiêng.

- ▶ Động cơ không thể khởi động nếu chân chống nghiêng đang được hạ xuống.
- ▶ Nếu hạ chân chống nghiêng xuống khi động cơ đang hoạt động, động cơ sẽ tự động tắt.

Loại xe này được trang bị Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda. Luôn mang thiết bị điều khiển FOB theo người khi lái xe.

➡ T.37

LƯU Ý

- Nếu động cơ không khởi động trong vòng 5 giây, hãy vặn khóa điện sang vị trí **○** (Off) và đợi 10 giây trước khi khởi động lại động cơ để khôi phục điện áp bình điện.
- Để xe nổ cầm chừng quá lâu hoặc vặn ga liên tục có thể làm hỏng động cơ và hệ thống xả.

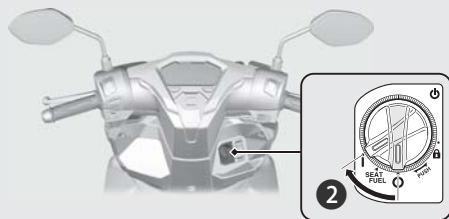
Hãy tham khảo ý kiến cửa hàng Honda ủy nhiệm nếu có ý định lái xe ở độ cao trên 2.500 m (8,000 feet) so với mực nước biển.

LƯU Ý

Nếu vận chuyển xe đến nơi cao hơn hoặc thấp hơn điểm xuất phát 2.000 m (6,500 feet), động cơ có thể sẽ không đạt được đầy đủ hiệu suất hoạt động khi ở độ cao mới. Hãy hỏi ý kiến cửa hàng Honda ủy nhiệm trước khi vận chuyển xe.

Khởi động động cơ (Tiếp theo)

- ❶ Dừng xe bằng chân chống đứng.
- ❷ Vận khóa điện sang vị trí I (On).
▶ Để mở ổ khóa điện. ➡ T.40



- ❸ Khóa bánh sau bằng cách bóp tay phanh sau và gạt cần khóa phanh sau.
▶ Mô tơ khởi động sẽ chỉ hoạt động khi bóp tay phanh sau và chân chống nghiêng được gạt lên.

ACA160CAF/ACA125CAF

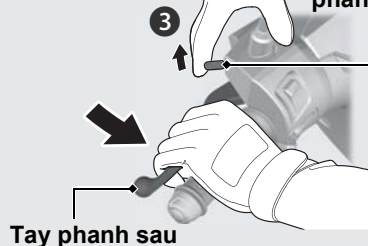
Cần khóa phanh sau



Tay phanh sau

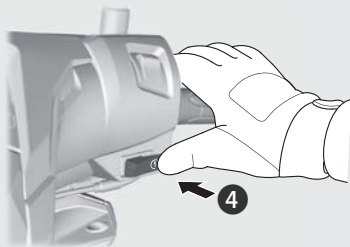
ACA125CBF

Cần khóa phanh sau



Tay phanh sau

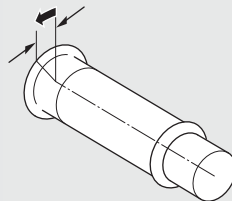
- 4** Với tay ga đã đóng hoàn toàn, hãy nhấn nút khởi động. Nhả công tắc khởi động ngay khi động cơ khởi động.



Nếu không thể khởi động được động cơ:

- ① Dừng xe bằng chân chống đứng và khóa tay phanh sau.
- ② Vặn tay ga nhẹ nhàng (khoảng 3 mm, không tính hành trình tự do), ấn nút khởi động.

Khoảng 3 mm, không tính hành trình tự do



Khởi động động cơ (Tiếp theo)

Nếu động cơ không khởi động:

- ① Dừng xe bằng chân chống đứng và khóa tay phanh sau.
- ② Vặn hết tay ga và ấn nút khởi động khoảng 5 giây.
 ► Động cơ không khởi động ngay lúc này. (Khi vặn hết ga, động cơ sẽ không khởi động khi đang ấn nút khởi động). Hãy nhả tay ga và nút khởi động sau 5 giây và chuyển sang bước ③.
- ③ Lặp lại quy trình khởi động như bình thường.
- ④ Nếu động cơ khởi động nhưng tốc độ cảm chừng không ổn định, vặn ga nhẹ nhàng.
- ⑤ Nếu động cơ không khởi động, hãy đợi 10 giây trước khi thử lại các bước ② và ③.

Nếu động cơ không khởi động ➡ T.110

Điều khiển xe

Khởi động xe

- 1 Đẩy xe về phía trước ra khỏi chân chống đứng.
 - ▶ Khóa khóa phanh sau.
 - ▶ Đóng tay ga.
Đảm bảo chân chống nghiêng và chân chống đứng phải được gạt lên.
- 2 Ngồi lên xe.
 - ▶ Lên xe từ phía bên trái, giữ ít nhất một chân chạm đất.
- 3 Nhả khóa phanh sau.

4 Tăng tốc và giảm tốc

Để tăng tốc: Tăng ga (vặn tay ga) từ từ.

Để giảm tốc: Giảm ga (nhả tay ga).

Giảm ga (Giảm tốc) Tăng ga (Tăng tốc)



Điều khiển xe (Tiếp theo)

Phanh

Nhả tay ga và sử dụng đồng thời cả tay phanh trước và tay phanh sau.

Không được sử dụng khóa phanh khi đang lái xe.

Việc này có thể dẫn đến hiện tượng khóa bánh hoặc mất kiểm soát xe.



Đỗ xăng

Loại xăng: Chỉ sử dụng loại xăng không chì

Loại V, II V, IV V

Chỉ số ốctan: Xe này được thiết kế sử dụng xăng có chỉ số ốctan (RON) là 92 hoặc cao hơn.

Ngoại trừ loại V, II V, IV V

Chỉ số ốctan: Xe này được thiết kế sử dụng xăng có chỉ số ốctan (RON) là 91 hoặc cao hơn.

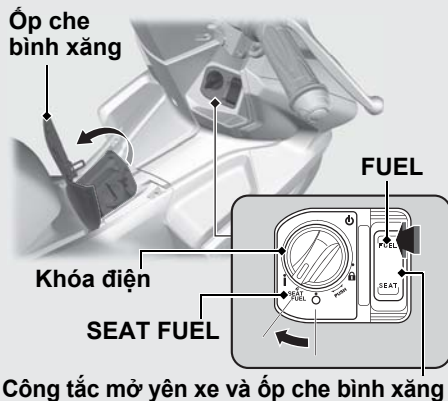
Dung tích bình xăng: 4,4 L (1.16 US gal, 0.97 Imp gal)

Hướng dẫn đổ và lựa chọn loại xăng

➡ T.14

Mở nắp bình xăng

- 1 Vận khóa điện sang vị trí SEAT FUEL.
▶ Để mở ổ khóa điện ➡ T.40
- 2 Ấn về phía FUEL của công tắc mở yên xe và ổ che bình xăng.
▶ Ổ che bình xăng mở.



Đổ xăng (Tiếp theo)

- ③ Vặn nắp bình xăng ngược chiều kim đồng hồ và nhấc nắp ra.



Không được đổ xăng vượt quá mép dưới cổ bình xăng.

Đóng nắp bình xăng

- ① Lắp và siết chặt nắp bình xăng bằng cách vặn theo chiều kim đồng hồ.
- Đảm bảo dấu mũi tên trên nắp bình xăng và trên bình xăng phải thẳng hàng nhau.
- ② Đóng ốp che bình xăng cho đến khi khóa chặt.
- Đảm bảo rằng ốp che bình xăng đã được đóng chắc chắn.

⚠ CẢNH BÁO

Xăng là chất dễ cháy nổ. Bạn có thể bị bỏng hoặc thương tích nghiêm trọng khi xử lý nhiên liệu.

- Tắt máy và để động cơ tránh xa nguồn nhiệt, tia lửa và đám cháy.
- Xử lý nhiên liệu ở ngoài trời.
- Lau sạch khu vực nhiên liệu tràn ra ngay lập tức.

Ổ cắm USB

Ổ cắm USB được đặt trong cốp chính.

➡ T.72

Bạn phải tự chịu trách nhiệm với các rủi ro khi sử dụng thiết bị USB. Honda không chịu trách nhiệm về bất kỳ hư hỏng nào đối với thiết bị USB trong quá trình sử dụng.

Mở nắp để sử dụng ổ cắm USB.

Có thể sử dụng đầu nối USB loại C.

Công suất định mức

15 W (5 V, 3,0 A)

► Ổ cắm USB chỉ dùng để sạc.



- Để tránh tình trạng bình điện yếu (hoặc hỏng), hãy nổ máy trong khi sử dụng điện từ ổ cắm USB.
- Để tránh vật lạ xâm nhập vào ổ cắm USB, đảm bảo đóng nắp khi không sử dụng ổ cắm USB.
- Cố định cẩn thận các thiết bị đã kết nối, vì thiết bị có thể bị hỏng hoặc tuột ra khi gặp rung lắc.

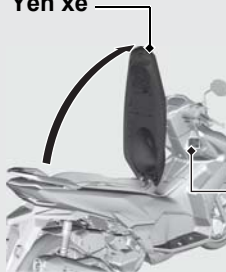
LƯU Ý

- Sử dụng bất kỳ thiết bị USB sinh nhiệt nào hoặc thiết bị USB có định mức không đúng có thể gây hỏng ổ cắm USB.
- Không dùng ổ cắm USB trong điều kiện ẩm ướt như khi rửa xe hoặc bất kỳ điều kiện ẩm ướt nào khác vì sẽ làm hỏng ổ cắm USB.
- Không để dây nối USB bị vướng hoặc mắc kẹt.

Chỗ để đồ

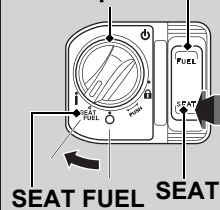
Yên xe

Yên xe



Công tắc mở yên xe
và ổ khóa bình xăng

Khóa điện



Mở yên xe

- 1 Quay tay lái hướng thẳng phía trước.
- 2 Vận khóa điện sang vị trí SEAT FUEL.
▶ Để mở ổ khóa điện ➡ T.40
- 3 Ấn về phía SEAT của công tắc mở yên xe và ổ khóa bình xăng.
- 4 Mở yên xe.

Đóng yên xe

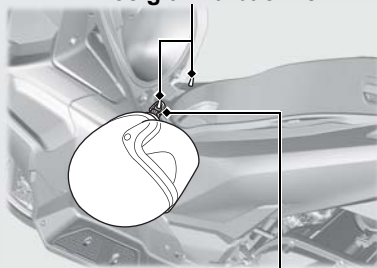
Đóng và nhấn phần đuôi của yên xe xuống cho đến khi khóa lại. Kiểm tra xem yên xe đã được khóa chặt chưa bằng cách nhấn nhẹ yên xe lên.

Móc giữ mũ bảo hiểm

Móc giữ mũ bảo hiểm nằm dưới yên xe.

- Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dừng xe.

Móc giữ mũ bảo hiểm



Vòng D móc mũ bảo hiểm

Mở yên xe ➡ T.70

⚠ CẢNH BÁO

Treo mũ bảo hiểm vào móc khi lái xe có thể gây cản trở khả năng vận hành xe an toàn và dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dừng xe. Không lái xe khi mũ bảo hiểm vẫn được treo ở móc.

Chỗ để đồ (Tiếp theo)

Cốp chính

Không đựng quá trọng tải tối đa cho phép.

Trọng tải tối đa: 10 kg (22 lb)

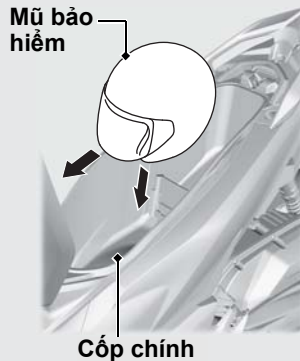
- ▶ Không để bên trong hộp đựng đồ các đồ vật dễ cháy hoặc dễ hỏng do nhiệt.
- ▶ Không cất giữ đồ có giá trị hoặc đồ dễ vỡ.

Mở yên xe ➡ T.70

Có thể cất mũ bảo hiểm bên trong cốp chính.

Đặt mặt trước của mũ bảo hiểm hướng về phía đầu xe.

- ▶ Một số loại mũ bảo hiểm có kích thước và thiết kế không thể nằm vừa bên trong cốp.



Tấm chắn ngăn đựng đồ

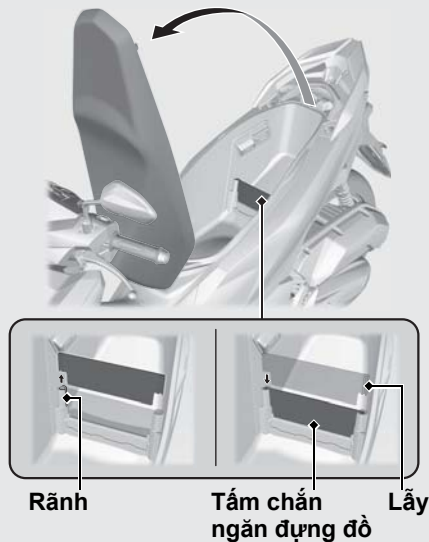
Tấm chắn ngăn đựng đồ nằm ở cốp chính dưới yên xe. ➡ T.72

Bạn có thể chia cốp chính thành hai phần bằng cách điều chỉnh tấm chắn ngăn đựng đồ.

Điều chỉnh tấm chắn

- ❶ Để tháo tấm chắn: Kéo tấm chắn ngăn đựng đồ lên.
- ❷ Để lắp tấm chắn: Đặt tấm chắn vào các vị trí rãnh, sau đó ấn xuống cho đến khi vừa khít.
 - ▶ Đảm bảo các lẫy được đặt đúng vị trí trong các rãnh.

Mở yên xe ➡ T.70



Chỗ để đồ (Tiếp theo)

Đèn ngăn đựng đồ

Đèn sáng lên khi bạn ấn khóa điện, vặn khóa điện sang vị trí **○** (Off), hoặc ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB trong khi hệ thống báo động chống trộm đang được kích hoạt.

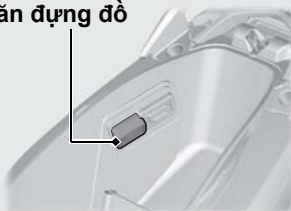
- ▶ Đèn ngăn đựng đồ sáng lên trong khoảng 20 giây khi bạn ấn khóa điện xuống hoặc vặn khóa điện sang vị trí **○** (Off).
- ▶ Đèn ngăn đựng đồ sẽ sáng lên trong khoảng 60 giây khi bạn ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB trong khi hệ thống báo động chống trộm đang được kích hoạt.

Mở yên xe ➡ T.70

Cài đặt hệ thống báo động chống trộm

➡ T.44

Đèn ngăn đựng đồ



Đèn tự động tắt sau một khoảng thời gian hoặc khi vặn khóa điện sang vị trí **I** (On) hoặc khóa điện bị khóa.

- ▶ Để bật đèn ngăn đựng đồ sau khi đèn tắt, hãy ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB trong khi hệ thống báo động chống trộm đang được kích hoạt hoặc ấn khóa điện khi khóa điện ở vị trí **○** (Off) hoặc SEAT.
- ▶ Đèn ngăn đựng đồ sẽ sáng lên hoặc nhấp nháy cùng với đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda.

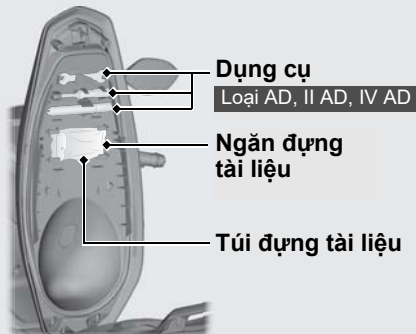
Dụng cụ

Loại AD, II AD, IV AD

Các dụng cụ được để ở mặt dưới của yên xe.

Túi đựng tài liệu

Túi đựng tài liệu được bố trí bên trong ngăn đựng tài liệu ở mặt dưới của yên xe.



Mở yên xe ➡ T.70

Bảo dưỡng

Vui lòng đọc kỹ phần "Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng" và "Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản" trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng. Tham khảo phần "Thông số kỹ thuật" để biết thêm các thông tin.

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng	T. 77
Lịch bảo dưỡng	T. 78
Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản	T. 81
Dụng cụ	T. 90
Tháo và lắp các bộ phận thân xe	T. 91
Bình điện	T. 91
Ốp bình điện.....	T. 92
Ốp trên phía trước	T. 93
Dầu động cơ.....	T. 94
Dung dịch làm mát.....	T. 96
Phanh.....	T. 98
Chân chống nghiêng	T. 104
Tay ga	T. 105
Các thay thế khác	T. 106

Thay pin thiết bị điều khiển FOB	T. 106
--	--------

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Bảo dưỡng xe đúng cách là điều kiện thiết yếu để đảm bảo cho sự an toàn của bạn, giúp tiết kiệm chi phí sửa chữa xe, giúp xe đạt được tính năng hoạt động tốt nhất, tránh xảy ra hỏng hóc và giảm lượng ô nhiễm không khí. Bảo dưỡng xe là trách nhiệm của người sử dụng. Hãy đảm bảo kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện kiểm tra xe định kỳ theo đúng Lịch bảo dưỡng. ➡ T. 78

CẢNH BÁO

Bảo dưỡng xe không đúng cách hoặc không khắc phục lỗi trước khi lái có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn thực hiện theo những hướng dẫn về lịch kiểm tra và bảo dưỡng xe trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này.

An toàn bảo dưỡng

Luôn đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng và chắc chắn bạn có đủ dụng cụ, phụ tùng thay thế và có kỹ năng sửa chữa cần thiết.

Chúng tôi khó có thể cảnh báo hết cho bạn tất cả những mối nguy hiểm có thể xảy ra trong quá trình bảo dưỡng. Chỉ bạn mới có thể quyết định được liệu bạn có nên thực hiện mục bảo dưỡng đó hay không.

Làm theo các hướng dẫn sau mỗi khi thực hiện công việc bảo dưỡng.

- Tắt máy và vặn khóa điện sang vị trí  (Off).
- Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn bằng chân chống nghiêng, chân chống đứng hoặc dựng xe trên chân chống bảo dưỡng.
- Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết nhiệt độ cao khác nguội hẳn trước khi sửa chữa để tránh bị bỏng.
- Chỉ nổ máy khi được hướng dẫn và ở nơi thông thoáng.

Lịch bảo dưỡng

Lịch bảo dưỡng đưa ra những yêu cầu bảo dưỡng cần thiết để đảm bảo an toàn cho người sử dụng, giúp cho xe đạt được tính năng hoạt động đáng tin cậy và kiểm soát khí xả hợp lý.

Bảo dưỡng phải tuân theo đúng tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật của Honda đưa ra, phải được thực hiện bởi những kỹ thuật viên được đào tạo và được trang bị các dụng cụ sửa chữa cần thiết. Cửa hàng Honda ủy nhiệm là nơi có thể đáp ứng được tất cả các yêu cầu trên. Hãy ghi chép lại chính xác quá trình bảo dưỡng để đảm bảo chiếc xe của bạn được bảo dưỡng đầy đủ, đúng cách.

Hãy đảm bảo rằng người thực hiện công việc bảo dưỡng xe cho bạn đã ghi đầy đủ thông tin vào tờ phiếu bảo dưỡng.

Tất cả các công đoạn bảo dưỡng định kỳ sẽ được tính là chi phí vận hành thông thường của chủ xe và bạn cần trả chi phí này cho Cửa hàng Honda ủy nhiệm. Hãy giữ lại tất cả các phiếu/biên lai bảo dưỡng. Nếu bán xe, nên chuyển giao các phiếu/biên lai này cho chủ xe mới.

Honda khuyến cáo Cửa hàng Honda ủy nhiệm nên chạy thử xe cho bạn sau mỗi lần kiểm tra bảo dưỡng định kỳ.

Mục bảo dưỡng	Kiểm tra xe trước khi lái T. 81	Tần suất *1								Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
		× 1.000 km	1	6	12	18	24	30	36			
		× 1.000 dặm	0,6	4	8	12	16	20	24			
Hệ thống chẩn đoán Honda			K	K	K	K	K	K	K			–
Đường ống nhiên liệu				K	K	K	K	K	K	K		–
Mức nhiên liệu		K										67
Hoạt động của tay ga		K		K	K	K	K	K	K	K		105
Lọc gió *2						T			T			–
Thông hơi vách máy *3				V	V	V	V	V	V			87
Bugì				K	T	K	T	K	T			–
Khe hở xu páp				K	K	K	K	K	K			–
Dầu động cơ		K	T	T	T	T	T	T	T	T		–
Lưới lọc dầu động cơ					V		V		V			–
Tốc độ cảm chừng động cơ			K	K	K	K	K	K	K	K		–
Dung dịch làm mát kết tủa nhiệt *4		K			K		K		K	K	3 năm	96
Hệ thống làm mát					K		K		K	K		–
Đai truyền động					K		T		K			–
Dầu truyền động cuối *4											2 năm	–

Mức độ bảo dưỡng

- : Trung bình. Chúng tôi khuyên bạn nên để Cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện việc sửa chữa xe nếu bạn không có đủ dụng cụ và kỹ năng cơ khí cần thiết.
Quy trình này được cung cấp trong cuốn Hướng dẫn bảo trì chính thức của Honda.
- : Phức tạp (đòi hỏi chuyên môn kỹ thuật). Vì sự an toàn của bạn, bạn nên để Cửa hàng Honda ủy nhiệm bảo dưỡng xe cho bạn.

Chú thích về bảo dưỡng

- K** : Kiểm tra (vệ sinh, điều chỉnh, bôi trơn hoặc thay thế nếu cần)
T : Thay thế
V : Vệ sinh

Lịch bảo dưỡng

Mục bảo dưỡng		Kiểm tra xe trước khi lái T. 81	Tần suất *1								Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
			× 1.000 km	1	6	12	18	24	30	36			
			× 1.000 dặm	0,6	4	8	12	16	20	24			
Bình điện					K	K	K	K	K	K	K		91
Dầu phanh *4		K			K	K	K	K	K	K	K	2 năm	98
Độ mòn má phanh/guốc phanh		K			K	K	K	K	K	K	K		99, 103
Hệ thống phanh		K		K	K	K	K	K	K	K	K		81
Hoạt động của khóa phanh					K	K	K	K	K	K			56
Độ rọi đèn pha					K	K	K	K	K	K	K		–
Đèn/còi		K											–
Độ mòn guốc ly hợp						K		K		K			–
Chân chống nghiêng		K			K	K	K	K	K	K	K		104
Giảm xóc					K	K	K	K	K	K	K		–
Ôc, bu lông, chốt				K		K		K		K	K		–
Bánh xe/lốp xe		K			K	K	K	K	K	K	K		87
Vòng bi cổ lái						K		K		K	K		–

Lưu ý:

*1 : Khi quãng đường đi được cao hơn khoảng bảo dưỡng trên thì tiếp tục lặp lại chu kỳ bảo dưỡng này.

*2 : Việc bảo dưỡng nên được thực hiện thường xuyên hơn nếu bạn thường lái xe trong điều kiện ẩm ướt, hoặc bụi bẩn.

*3 : Việc bảo dưỡng nên được thực hiện thường xuyên hơn nếu bạn thường lái xe dưới trời mưa hoặc chạy ở tốc độ cao.

*4 : Việc thay mới đòi hỏi phải có kỹ năng về sửa chữa.

Kiểm tra xe trước khi lái

Để đảm bảo an toàn, bạn cần có trách nhiệm kiểm tra xe và chắc chắn không còn trục trặc nào trước khi lái xe. Kiểm tra xe trước khi lái là nhiệm vụ bắt buộc để đảm bảo sự an toàn, bởi vì chỉ cần một hỏng hóc nhỏ như lốp xì hơi cũng có thể gây phiền phức cho bạn.

Kiểm tra các mục sau đây trước khi lên xe:

- Mức nhiên liệu - Đổ đầy bình xăng nếu cần thiết. ➤ T. 67
- Tay ga - Kiểm tra để đảm bảo tay ga hoạt động êm ở mọi vị trí của cổ lái, cả khi mở ga và đóng ga hoàn toàn. ➤ T. 105
- Mức dầu động cơ - Đổ thêm dầu động cơ nếu cần. Kiểm tra xem có rò rỉ không. ➤ T. 94
- Mức dung dịch làm mát - Đổ thêm dung dịch làm mát nếu cần. Kiểm tra xem có rò rỉ không. ➤ T. 96

- Phanh - Kiểm tra hoạt động của phanh;
Phanh trước: kiểm tra mức dầu phanh và độ mòn má phanh ➤ T. 98, ➤ T. 99
Phanh sau: kiểm tra độ mòn guốc phanh và hành trình tự do, điều chỉnh nếu cần. ➤ T. 103, ➤ T. 100
- Đền và còi - Kiểm tra đền, đèn báo và còi xem có hoạt động đúng chức năng không.
- Hệ thống tắt máy bằng chân chống nghiêng - Kiểm tra xem có hoạt động đúng chức năng không. ➤ T. 104
- Bánh xe và lốp xe - Kiểm tra tình trạng, áp suất lốp và điều chỉnh nếu cần. ➤ T. 87
- Kiểm tra chắc chắn không để các vật liệu dễ cháy mắc vào bên trong xe hoặc khu vực ổ khóa.

Thay thế phụ tùng

Luôn sử dụng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương để đảm bảo an toàn và độ bền của xe.

CẢNH BÁO

Lắp phụ tùng không chính hãng của Honda có thể gây mất an toàn cho xe và dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương được thiết kế và áp dụng cho chiếc xe này.

Bình điện

Chiếc xe này sử dụng loại bình điện không cần bảo dưỡng. Không cần kiểm tra mức dung dịch điện phân hoặc đổ thêm nước cất. Vệ sinh các cực bình điện nếu bị bẩn hoặc mòn điện cực.

Không được tháo dải chắn nắp bình điện ra. Không cần tháo nắp bình điện khi sạc.

LƯU Ý

Bình điện của loại xe này thuộc loại không cần bảo dưỡng và có thể hỏng nếu tháo dải chắn nắp bình điện.



Biểu tượng này trên bình điện nghĩa là không được xử lý sản phẩm như rác thải sinh hoạt.

LƯU Ý

Thải bỏ bình điện không đúng cách có thể gây hại cho môi trường và sức khỏe con người. Luôn tuân theo quy định của địa phương về hướng dẫn xử lý bình điện đúng cách.

■ Hướng dẫn trong trường hợp khẩn cấp

Nếu một trong những hiện tượng sau xảy ra, hãy đến gặp bác sĩ ngay lập tức.

- Dung dịch điện phân bắn vào mắt:
 - ▶ Rửa mắt nhiều lần bằng nước sạch trong ít nhất 15 phút. Dùng nước có áp lực có thể làm tổn thương mắt.
- Dung dịch điện phân bắn lên da:
 - ▶ Cởi bỏ quần áo dính dung dịch và rửa sạch vùng da bằng nước.
- Dung dịch điện phân bắn vào miệng:
 - ▶ súc miệng bằng nước sạch và không được nuốt.

⚠ CẢNH BÁO

Ở điều kiện hoạt động bình thường, bình điện tạo ra khí hydro có thể gây nổ.

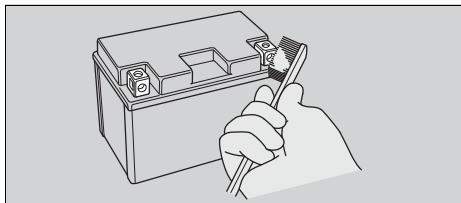
Tia lửa hay nguồn lửa có thể khiến bình điện phát nổ với lực đủ để có thể làm tổn thương hoặc gây nguy hiểm đến tính mạng của bạn.

Nên để thợ có tay nghề thực hiện công việc bảo dưỡng bình điện này. Người thực hiện công việc bảo dưỡng cần mặc đồ bảo hộ và đeo kính bảo hộ.

■ Vệ sinh các cực bình điện

1. Tháo bình điện. ➡ T. 91
2. Nếu các cực bình điện có dấu hiệu bị ăn mòn và bị bám muối trắng, hãy rửa bằng nước ấm và lau sạch.

3. Nếu các cực bình điện bị mòn quá mức, hãy vệ sinh và đánh bóng các điện cực bằng bàn chải sợi thép hoặc giấy nhám. Đeo kính bảo hộ.



4. Lắp lại bình điện sau khi vệ sinh xong.

Bình điện có tuổi thọ giới hạn. Tham khảo ý kiến của Cửa hàng Honda ủy nhiệm khi cần thay thế bình điện. Luôn thay thế bình điện cùng loại với bình điện cũ.

LƯU Ý

Lắp phụ kiện điện không chính hãng Honda có thể gây quá tải hệ thống điện, làm tiêu hao điện áp và có thể gây hư hỏng hệ thống.

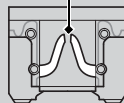
Cầu chì

Cầu chì dùng để bảo vệ mạch điện trên xe. Nếu một chi tiết điện nào đó trên xe không hoạt động, hãy kiểm tra và thay thế cầu chì bị đứt. ➤ T. 130

■ Kiểm tra và thay thế cầu chì

Vặn khóa điện sang vị trí **O** (Off) để tháo và kiểm tra cầu chì. Nếu cầu chì bị đứt, hãy thay cầu chì có cùng thông số với cầu chì cũ. Để biết thông số của cầu chì, hãy tham khảo phần "Thông số kỹ thuật." ➤ T. 148

Cháy
cầu chì



LƯU Ý

Thay thế cầu chì có thông số cao hơn có thể làm tăng khả năng hư hỏng hệ thống điện.

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trục trặc. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Dầu động cơ

Mức độ tiêu hao dầu động cơ là khác nhau và chất lượng dầu giảm tùy theo thời gian sử dụng và điều kiện lái xe.

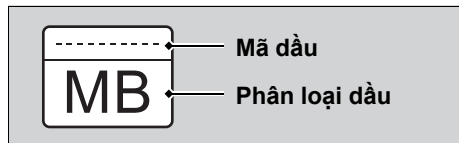
Kiểm tra mức dầu động cơ thường xuyên và đổ thêm dầu động cơ khuyến dùng vào nếu cần. Dầu cũ hoặc bẩn cần được thay càng sớm càng tốt.

Lựa chọn dầu động cơ

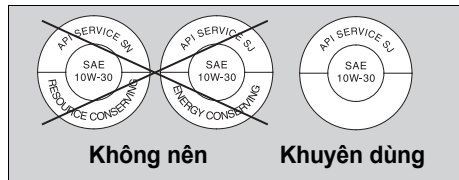
Để biết loại dầu động cơ khuyến dùng, hãy tham khảo phần "Thông số kỹ thuật". T. 148 Nếu sử dụng dầu động cơ không chính hãng Honda, hãy kiểm tra nhãn hiệu dầu để chắc chắn đạt tất cả các tiêu chí sau:

- Tiêu chuẩn JASO T 903^{*1}: MB
- Tiêu chuẩn SAE^{*2}: 10W-30
- Phân loại API^{*3}: SJ hoặc cao hơn

- ^{*1}. Tiêu chuẩn JASO T 903 là một chỉ số dùng để chọn dầu động cơ cho động cơ xe máy 4 kỳ. Gồm có hai loại: MA và MB. Ví dụ: nhãn sau để nhận biết loại dầu MB.



- ^{*2}. Tiêu chuẩn SAE phân loại dầu theo độ nhớt.
- ^{*3}. Phân loại API quy định chất lượng và tính năng hoạt động của dầu động cơ. Sử dụng dầu SJ hoặc cao hơn, ngoại trừ loại có dòng chữ "Energy Conserving" hoặc "Resource Conserving" ở vòng ngoài của nhãn API.



Dầu phanh

Không tự đổ thêm hoặc thay thế dầu phanh, ngoại trừ trường hợp khẩn cấp. Chỉ sử dụng dầu phanh sạch đựng trong bình kín. Nếu lỡ đổ thêm dầu phanh, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra, sửa chữa ngay khi có thể.

LƯU Ý

Dầu phanh có thể phá hủy các bề mặt sơn và nhựa.

Lau sạch chỗ dầu phanh tràn ngay lập tức và rửa sạch sẽ.

Dầu phanh khuyến dùng:

Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4 hoặc loại tương đương

Dung dịch làm mát khuyến dùng

Chỉ sử dụng dung dịch làm mát HONDA PRE-MIX COOLANT chính hãng mà không cần pha loãng với nước. Dung dịch làm mát HONDA PRE-MIX COOLANT có khả năng chống ăn mòn và quá nhiệt rất hiệu quả. Nên kiểm tra và thay thế dung dịch làm mát đúng theo lịch bảo dưỡng. 📅 T. 78

LƯU Ý

Sử dụng dung dịch làm mát không chuyên dụng cho động cơ bằng nhôm hoặc sử dụng nước máy/nước khoáng có thể gây ăn mòn động cơ.

Ống thông hơi vách máy

Thực hiện bảo dưỡng thường xuyên hơn nếu lái xe dưới trời mưa, chạy ở tốc độ cao, sau khi rửa xe hoặc bị đổ xe. Bạn cần bảo dưỡng nếu quan sát thấy mức cạn bẩn ở phần trong suốt của ống xả cặn.

Nếu ống xả cặn bị tràn, bộ lọc gió có thể nhiễm bẩn dầu động cơ và gây ra tình trạng động cơ hoạt động kém.

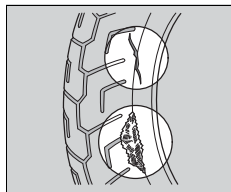
Lốp xe (Kiểm tra/Thay thế)

Kiểm tra áp suất lốp

Kiểm tra lốp bằng mắt thường và sử dụng đồng hồ đo áp suất để đo áp suất lốp ít nhất một lần mỗi tháng hay bất cứ khi nào thấy lốp bị non hơi. Luôn kiểm tra áp suất khi lốp nguội.

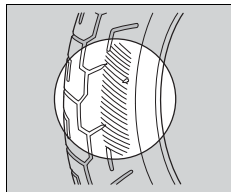
Kiểm tra hư hỏng lốp

Kiểm tra lốp xem có vết cắt hoặc nứt làm lộ phần lõi bên trong lốp ra ngoài hoặc bị vật nhọn cắm vào thành lốp hoặc gai lốp hay không. Đồng thời kiểm tra xem lốp có bị phình to hoặc phồng lên ở hai bên thành lốp không.



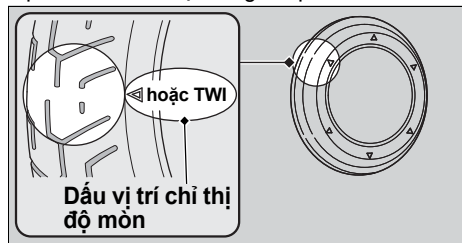
Kiểm tra mòn bất thường

Kiểm tra lốp xem có dấu hiệu mòn bất thường trên bề mặt tiếp xúc không.



■ Kiểm tra độ sâu gai lốp

Kiểm tra dấu chỉ thị độ mòn gai lốp. Nếu nhìn thấy dấu này lộ ra, hãy thay lốp ngay lập tức. Để lái xe an toàn, hãy thay thế lốp xe ngay khi lốp xe mòn đến độ sâu gai lốp tối thiểu.



⚠ CẢNH BÁO

Sử dụng lốp xe bị mòn quá mức hoặc không được bơm đúng áp suất là những nguyên nhân gây tai nạn dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Hãy thực hiện theo những hướng dẫn về bơm lốp và bảo dưỡng lốp xe trong tài liệu hướng dẫn này.

Hãy đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay lốp.

Để biết thông tin về lốp khuyến dùng, áp suất lốp và độ sâu gai lốp tối thiểu, hãy tham khảo phần "Thông số kỹ thuật". ■ T. 148

Thực hiện theo những hướng dẫn sau mỗi khi thay lốp.

- Sử dụng lốp khuyến dùng hoặc loại lốp có cùng kích cỡ, cấu trúc, dải tốc độ và phạm vi tải trọng tương ứng với loại cũ để thay thế.
- Không lắp thêm săm vào trong lốp xe. Tích tụ nhiệt quá mức có thể làm nổ lốp.
- Loại xe này chỉ sử dụng lốp không săm. Vành xe được thiết kế dành riêng cho loại lốp không săm, trong quá trình tăng tốc hoặc phanh gấp thì kiểu lốp có săm sẽ bị trượt ra khỏi vành và nhanh chóng xì hơi.

⚠ CẢNH BÁO

Lắp lốp xe không đúng cách có thể gây ảnh hưởng đến khả năng điều khiển và sự ổn định của xe, dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng lốp xe đúng kích cỡ, đúng chủng loại theo như khuyến cáo trong hướng dẫn sử dụng này.

Dụng cụ

Loại AD, II AD, IV AD

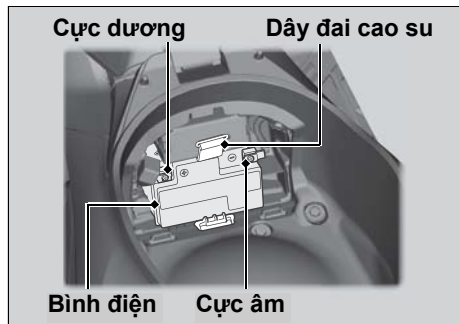
Các dụng cụ nằm ở mặt dưới của yên xe.

📄 T. 75

Bạn có thể thực hiện việc sửa chữa, điều chỉnh nhỏ hoặc thay thế phụ tùng trên đường bằng những dụng cụ được trang bị này.

- Tuýp tháo bugi
- Cờ lê tháo đầu 12 × 14 mm
- Tua-vít Phillips/tiêu chuẩn
- Cần tua-vít

Bình điện



Tháo

Đảm bảo rằng khóa điện đang ở vị trí **○** (Off).

1. Tháo ốp bình điện. ➡ T. 92
2. Tháo dây cao su ra khỏi móc.
3. Tháo cực âm $\ominus$ ra khỏi bình điện.
4. Tháo cực dương $\oplus$ ra khỏi bình điện.
5. Tháo bình điện một cách cẩn thận tránh làm rơi các ốc cực.

I Lắp

Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo. Luôn nhớ nối cực dương ⊕ vào trước. Siết chặt các bu lông và đai ốc.

Đảm bảo rằng các thông tin hiển thị trên đồng hồ phải chính xác sau khi lắp lại bình điện. ► T. 25

Hệ thống báo động chống trộm sẽ bị ngắt kích hoạt nếu bình điện bị ngắt kết nối. Hệ thống vẫn sẽ tắt khi bình điện được kết nối lại.

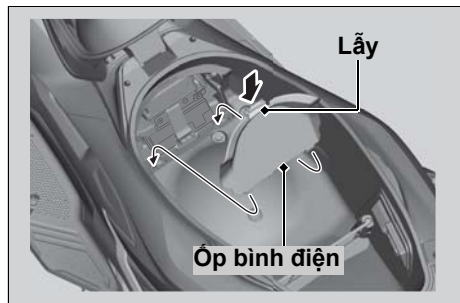
Để kích hoạt hệ thống, hãy vặn khóa điện sang vị trí I (On) một lần.

Để sử dụng bình điện đúng cách, hãy tham khảo phần

"Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản". ► T. 82

"Hong bình điện." ► T. 127

Ôp bình điện



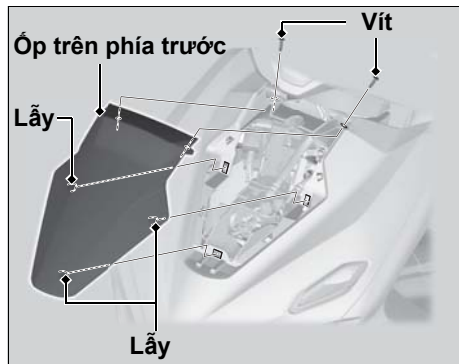
I Tháo

1. Mở yên xe. ► T. 70
2. Nhấn vào lẫy và tháo nắp bình điện ra.

I Lắp

Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.

Ốp trên phía trước



Tháo

1. Tháo các vít ra.
► Khi tháo ốc vít, hãy xoay tay lái hết cỡ sang trái hoặc phải.
2. Tháo ốp trên phía trước bằng cách nhả các lẫy.

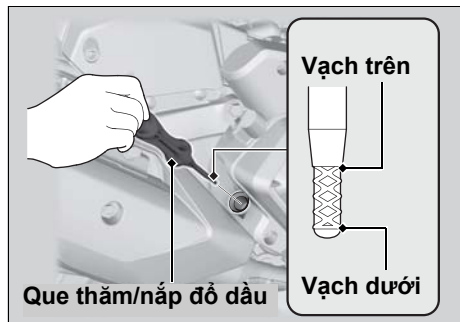
Lắp

Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.

Kiểm tra dầu động cơ

Kiểm tra dầu động cơ với công tắc Idling Stop ở vị trí **OFF** (Idling).

1. Nếu động cơ nguội, để động cơ nổ cầm chừng từ 3 đến 5 phút.
2. Vặn khóa điện sang vị trí **OFF** (Off) và đợi từ 2 đến 3 phút.
3. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
4. Tháo que thăm/nắp đổ dầu ra và lau sạch.
5. Đưa que thăm/nắp đổ dầu vào cho đến khi vào hết nhưng không được vặn.
6. Kiểm tra xem mức dầu có nằm giữa vạch trên và vạch dưới trên que thăm/nắp đổ dầu không.
7. Lắp chặt que thăm/nắp đổ dầu.



Đổ thêm dầu động cơ

Nếu dầu động cơ ở mức dưới hoặc gần chạm dấu vạch dưới, hãy đổ thêm dầu động cơ khuyến dùng. ► T. 85, ► T. 148

1. Tháo que thăm/nắp đổ dầu. Đổ dầu khuyến dùng cho đến khi chạm dấu vạch trên.
 - Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn khi kiểm tra mức dầu.
 - Không đổ dầu tràn quá dấu vạch trên.
 - Chắc chắn không có vật lạ lọt vào qua lỗ đổ dầu.
 - Lau sạch chỗ dầu tràn ngay lập tức.
2. Đảm bảo lắp que thăm/nắp đổ dầu vào chắc chắn.

LƯU Ý

Đổ quá nhiều dầu hoặc vận hành xe thiếu dầu có thể gây hư hỏng động cơ. Không được hòa trộn các loại dầu có nhãn hiệu và phẩm cấp khác nhau.

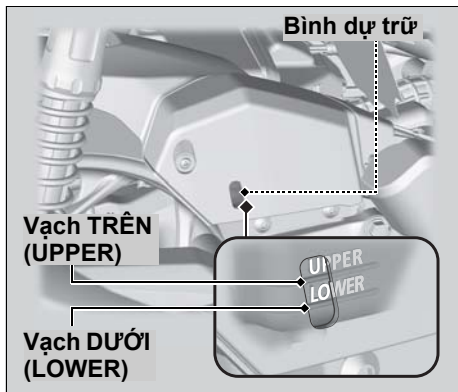
Để biết loại dầu khuyến dùng và hướng dẫn lựa chọn dầu, hãy tham khảo phần "Nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản". ► T. 85

Kiểm tra dung dịch làm mát

Kiểm tra lượng dung dịch làm mát trong bình dự trữ khi động cơ nguội.

1. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Kiểm tra mức dung dịch làm mát có nằm giữa vạch TRÊN (UPPER) và vạch DƯỚI (LOWER) trong bình dự trữ không.

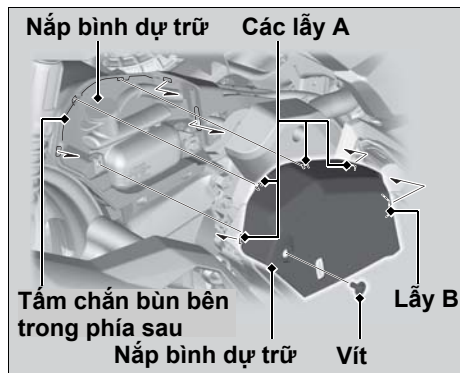
Nếu thấy lượng dung dịch làm mát giảm nhanh hoặc cạn hết, có khả năng dung dịch làm mát đã bị rò rỉ nghiêm trọng. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.



Đổ thêm dung dịch làm mát

Nếu lượng dung dịch làm mát nằm dưới vạch DƯỚI (LOWER), hãy đổ thêm dung dịch làm mát khuyến dùng (► T. 86) cho đến khi chạm vạch TRÊN (UPPER). Chỉ đổ thêm dung dịch làm mát qua nắp bình dự trữ, không được tháo nắp két tản nhiệt.

1. Tháo ốc vít.
2. Nhả các lẫy A và lẫy B ra khỏi tấm chắn bùn bên trong phía sau.
3. Tháo nắp bình dự trữ.
4. Tháo nắp bình dự trữ và đổ thêm dung dịch làm mát vào bình, đồng thời chú ý lượng dung dịch làm mát.
 - Không đổ dung dịch làm mát tràn quá vạch TRÊN (UPPER).
 - Hãy đảm bảo không có vật lạ lọt vào qua miệng bình dự trữ.
5. Lắp lại thật chặt nắp bình dự trữ.
6. Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với lúc tháo.



⚠ CẢNH BÁO

Tháo nắp két tản nhiệt trong khi động cơ còn nóng có thể làm dung dịch làm mát bắn ra ngoài có khả năng gây bỏng.

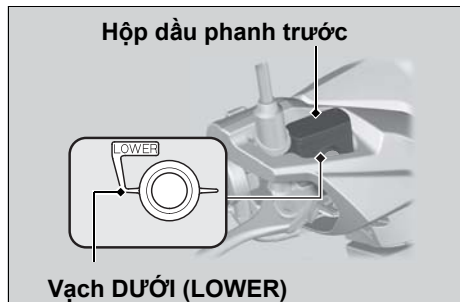
Luôn để động cơ và bộ tản nhiệt nguội hẳn trước khi tháo nắp két tản nhiệt.

Kiểm tra dầu phanh trước

1. Dựng xe thẳng đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Kiểm tra xem hộp dầu phanh có nằm ngang không và mức dầu có ở trên vạch DƯỚI (LOWER) không.

Nếu mức dầu phanh trong hộp dầu phanh thấp hơn vạch DƯỚI (LOWER) hoặc hành trình tự do tay phanh vượt quá tiêu chuẩn, hãy kiểm tra độ mòn má phanh.

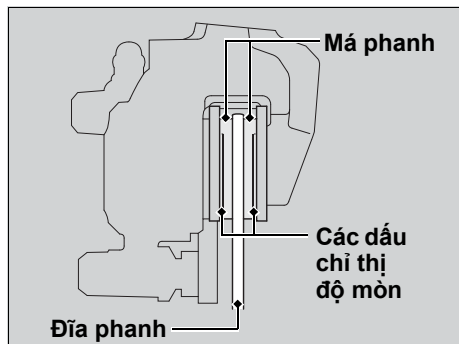
Nếu má phanh không bị mòn, có khả năng bị rò rỉ dầu phanh. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.



Kiểm tra má phanh trước

Kiểm tra tình trạng dấu chỉ thị độ mòn má phanh.

Cần thay thế má phanh nếu má phanh bị mòn tới dấu chỉ thị.



Kiểm tra má phanh từ phía trước ngàm phanh.

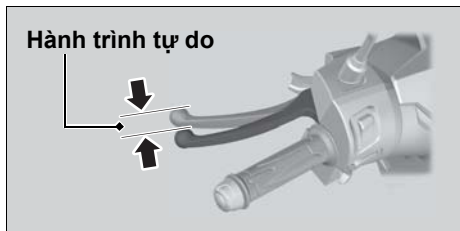
Nếu cần thay thế má phanh, nên để Cửa hàng Honda uỷ nhiệm thực hiện công việc này.

Luôn thay cả má phanh bên trái và bên phải cùng lúc.

Kiểm tra hành trình tự do tay phanh sau

1. Dựng xe bằng chân chống đứng.
2. Đo khoảng cách dịch chuyển của tay phanh sau trước khi phanh bắt đầu có tác dụng.

Hành trình tự do tính tại đầu tay phanh:
10 - 20 mm (0.4 - 0.8 in)

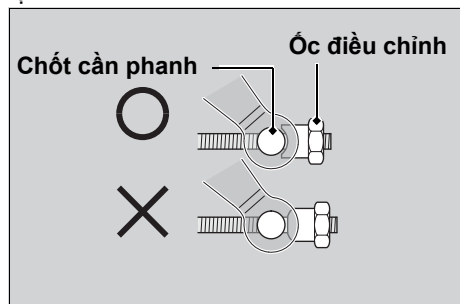


Kiểm tra xem dây phanh có bị xoắn hoặc có dấu hiệu mòn không. Nếu cần thay thế, nên để Cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Bôi trơn dây phanh bằng loại dầu bôi trơn có sẵn trên thị trường để ngăn chặn tình trạng mòn sớm hoặc ăn mòn dây phanh. Đảm bảo cần phanh, lò xo và các chốt ở trong tình trạng tốt.

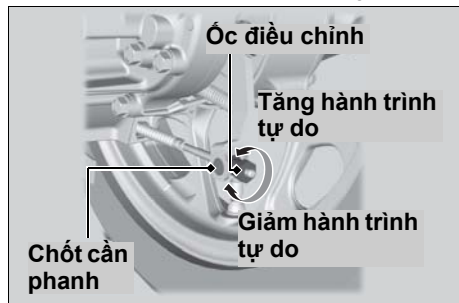
Điều chỉnh hành trình tự do tay phanh sau

Điều chỉnh hành trình tự do tay phanh với bánh trước hướng về phía trước. Kiểm tra chắc chắn phần khuyết của đai ốc điều chỉnh nằm vừa khít vào chốt cần phanh khi thực hiện điều chỉnh hành trình tự do.



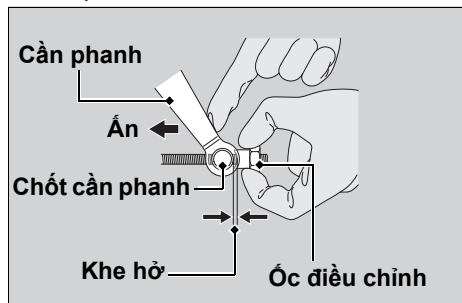
Nếu bạn không thể điều chỉnh đúng được theo cách này, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

1. Điều chỉnh bằng cách vặn đai ốc điều chỉnh phanh sau mỗi nửa vòng.



2. Phanh vài lần và kiểm tra xem bánh xe có quay tự do sau khi nhả tay phanh không.

3. Nhấn cần phanh và đảm bảo có khe hở giữa đai ốc điều chỉnh phanh sau và chốt cần phanh.



Sau khi điều chỉnh, kiểm tra hành trình tự do tay phanh.

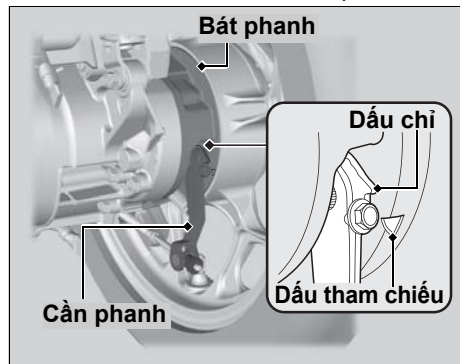
Đảm bảo cần phanh, lò xo và các chốt ở trong tình trạng tốt.

LƯU Ý

Không vặn vòng điều chỉnh vượt quá giới hạn.

Kiểm tra độ mòn guốc phanh sau

Phanh sau có vạch chỉ thị mòn phanh.

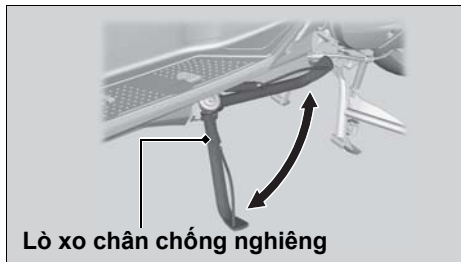


Khi nhấn phanh, dầu chỉ trên cần phanh di chuyển về phía dầu tham chiếu trên bát phanh. Nếu dầu chỉ trùng khớp với dầu tham chiếu khi nhấn hết phanh thì cần phải thay guốc phanh mới.

Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Khi cần bảo dưỡng phanh, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm. Chỉ sử dụng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương.

Kiểm tra chân chống nghiêng



1. Dừng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Kiểm tra chân chống nghiêng có hoạt động trơn tru không. Nếu chân chống nghiêng bị cứng hoặc kêu cọt két thì làm sạch khu vực chốt và bôi trơn bu lông chốt bằng mỡ bôi trơn sạch.
3. Kiểm tra lò xo xem có bị hỏng hoặc mất đàn hồi không.

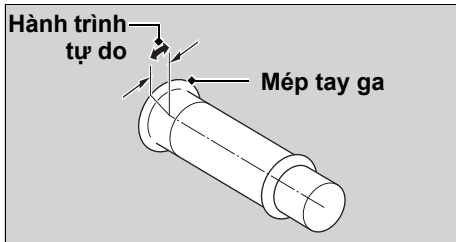
4. Ngồi lên xe và gạt chân chống nghiêng lên.
5. Khởi động động cơ.
6. Hạ hết chân chống nghiêng xuống. Động cơ sẽ dừng ngay khi hạ chân chống nghiêng. Nếu động cơ không dừng, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Kiểm tra tay ga

Tắt máy, kiểm tra xem tay ga có xoay trơn tru từ vị trí đóng hết cho đến vị trí mở hết ở mọi vị trí của cổ lái và hành trình tự do tay ga có đúng không. Nếu tay ga không xoay trơn tru, tự động đóng ga hoặc dây ga bị hỏng, hãy mang đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Hành trình tự do tay ga tính từ mép tay ga:

2 - 6 mm (0.1 - 0.2 in)



Thay pin thiết bị điều khiển FOB

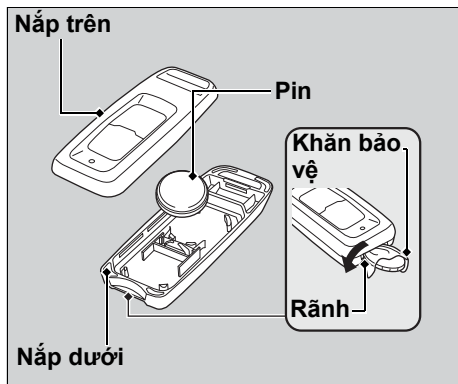
Nếu đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda nhấp nháy 5 lần khi vặn khóa điện sang vị trí I (On), hoặc phạm vi hoạt động không ổn định, hãy thay pin ngay khi có thể.

Chúng tôi khuyến cáo bạn nên mang đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để được thực hiện công việc này.

Loại pin: CR2032

1. Tháo nắp trên thiết bị bằng cách chèn một đồng xu hoặc lách tua-vít đầu dẹt có phủ khăn bảo vệ vào rãnh của thiết bị điều khiển FOB.

- ▶ Dùng khăn bảo vệ để bọc đồng xu hoặc tua-vít đầu dẹt để không làm xước thiết bị điều khiển FOB.
- ▶ Không chạm tay vào mạch điện hoặc đầu cực, vì như vậy có thể gây ra trực trặc.
- ▶ Cần thận không làm xước vỏ chống thấm nước và không để cho bụi bẩn lọt vào.
- ▶ Không được cố tháo rời phần thân của thiết bị bộ điều khiển FOB.



2. Thay thế pin cũ bằng pin mới sao cho mặt có cực âm $\ominus$ hướng lên trên.
3. Lắp hai nửa của thiết bị điều khiển FOB vào với nhau.
► Đảm bảo nắp trên và nắp dưới được lắp vào đúng vị trí.

⚠ CẢNH BÁO

NGUY CƠ BỎNG HÓA CHẤT

Nếu nuốt phải, pin của thiết bị điều khiển FOB có thể gây bỏng nghiêm trọng bên trong và thậm chí gây tử vong.

Để pin mới và đã sử dụng tránh xa tầm tay trẻ em.

Nếu nghi ngờ trẻ nuốt phải pin, ngay lập tức đưa trẻ tới cơ sở y tế.

THẬN TRỌNG

- Nguy cơ nổ nếu thay pin không đúng cách. Chỉ thay pin cùng loại hoặc loại tương đương.
- Không để pin tiếp xúc với nguồn nhiệt quá cao như ánh nắng mặt trời, lửa hoặc những nguồn tương tự, làm vậy có thể gây cháy nổ hoặc rò rỉ dung dịch hoặc khí dễ cháy trong quá trình sử dụng, cất trữ hoặc vận chuyển.
- Không vứt pin vào lửa hoặc lò nóng, nghiền hoặc cắt pin bằng máy, làm vậy có thể dẫn đến cháy nổ.
- Không để pin tiếp xúc với nhiệt độ quá cao và/hoặc áp suất không khí quá thấp vì có thể gây cháy nổ hoặc rò rỉ khí ga hoặc chất lỏng dễ cháy.

Tìm kiếm hư hỏng

Động cơ không khởi động	T. 110
Quá nhiệt động cơ (Đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát sáng)	T. 111
Các đèn báo cảnh báo đang sáng hoặc nhấp nháy	T. 112
Đèn báo lỗi PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL)	T. 112
Đèn báo trạng thái sạc bình điện.....	T. 112
Đèn báo ABS (Hệ thống chống bó cứng phanh).....	T. 113
Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda	T. 114
Các tín hiệu cảnh báo khác	T. 115
Báo lỗi đồng hồ báo xăng.....	T. 115
Khi hệ thống Idling Stop không hoạt động đúng cách	T. 116
Đèn báo Idling Stop không sáng.....	T. 116

Động cơ không tắt tạm thời khi hệ thống Idling Stop vẫn hoạt động và đèn báo đang sáng ..	T. 117
Động cơ không khởi động ngay cả khi vặn tay ga ..	T. 118
Khi Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda không hoạt động đúng cách	T. 119
Mở yên xe trong trường hợp khẩn cấp	T. 121
Mở ổ khóa điện trong trường hợp khẩn cấp	T. 123
Thùng lốp	T. 126
Trục trục về điện	T. 127
Hỏng bình điện.....	T. 127
Cháy bóng đèn.....	T. 127
Cháy cầu chì.....	T. 130
Động cơ đôi lúc hoạt động không ổn định	T. 131

Mô tơ khởi động hoạt động nhưng động cơ không khởi động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra trình tự khởi động động cơ.
➡ T. 61
- Kiểm tra xem có còn xăng trong bình không.
- Kiểm tra xem đèn báo lỗi phun xăng điện tử PGM-FI (MIL) có sáng không.
▶ Nếu đèn báo này sáng, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.

Mô tơ khởi động không hoạt động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra trình tự khởi động động cơ.
➡ T. 61
 - Kiểm tra xem cầu chì có bị đứt không.
➡ T. 130
 - Kiểm tra xem kết nối bình điện có bị lỏng không (➡ T. 91) hoặc điện cực có bị mòn không (➡ T. 82).
 - Kiểm tra tình trạng bình điện. ➡ T. 127
- Nếu lỗi trên vẫn còn tiếp diễn, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Quá nhiệt động cơ (Đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát sáng)

Động cơ bị quá nhiệt khi xuất hiện các hiện tượng sau:

- Đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát sáng.
- Tăng tốc chậm.

Nếu hiện tượng này xảy ra, hãy đưa xe vào lề đường và thực hiện quy trình sau.

Để xe nổ cầm chừng trong thời gian dài có thể làm cho đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát sáng.

LƯU Ý

Tiếp tục lái xe khi động cơ bị quá nhiệt có thể gây hư hỏng nghiêm trọng cho động cơ.

1. Dừng động cơ bằng khóa điện.
2. Để động cơ nguội với khóa điện ở vị trí **○ (Off)**.
3. Sau khi động cơ nguội, hãy kiểm tra ống kết tản nhiệt xem có rò rỉ không. **▶ T. 96**

Nếu có rò rỉ:

Không khởi động động cơ. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

4. Kiểm tra mức dung dịch làm mát trong bình dự trữ. **▶ T. 96**
▶ Đổ thêm dung dịch làm mát nếu cần.
5. Nếu các bước kiểm tra từ 1-4 bình thường, bạn có thể tiếp tục lái xe, tuy nhiên cần quan sát kỹ đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát.

Đèn báo lỗi PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL)

Nếu đèn này sáng khi đang lái xe, có thể hệ thống PGM-FI bị trục trặc nghiêm trọng. Hãy giảm tốc độ và mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra càng sớm càng tốt.

Đèn báo trạng thái sạc bình điện

Nếu đèn báo sáng khi đang lái xe, có thể điện áp bình điện yếu hoặc hiệu suất bình điện giảm. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

► Nếu bình điện không có đủ điện áp để cung cấp cho hệ thống đèn báo, đèn báo có thể không sáng.

Đèn báo ABS (Hệ thống chống bó cứng phanh)

ACA160CAF/ACA125CAF

Nếu đèn báo hoạt động theo một trong những cách sau, hệ thống ABS có thể đang gặp vấn đề nghiêm trọng. Hãy giảm tốc độ và mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra càng sớm càng tốt.

- Đèn báo sáng hoặc bắt đầu nhấp nháy trong khi lái.
- Đèn báo không sáng khi khóa điện được vặn sang vị trí I (On).
- Đèn báo không tắt khi xe đạt tốc độ trên 10 km/giờ (6 dặm/giờ).

Nếu đèn báo ABS sáng, phanh sẽ vẫn hoạt động bình thường nhưng không có chức năng chống bó cứng phanh.

Đèn báo ABS có thể nhấp nháy nếu bạn quay bánh sau khi nâng xe lên khỏi mặt đất. Trong trường hợp này, hãy vặn khóa điện sang vị trí O (Off) và sau đó sang vị trí I (On). Đèn báo ABS sẽ tắt sau khi đạt tốc độ 30 km/giờ (19 dặm/giờ).

Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda

■ Khi đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda nhấp 5 lần

Thay pin thiết bị điều khiển FOB  T. 106

■ Khi đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda đang nhấp nháy trong khi khóa điện ở vị trí I (On)

Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda nhấp nháy khi kết nối giữa xe và thiết bị điều khiển FOB bị dừng sau khi vặn khóa điện sang vị trí I (On).

Hiện tượng này có thể xảy ra bởi những nguyên nhân sau:

- Sóng vô tuyến mạnh hoặc nhiễu điện từ gây ảnh hưởng đến hệ thống.
- Làm rơi thiết bị điều khiển FOB khi đang chạy xe.

Tuy nhiên, các nguyên nhân này sẽ không ảnh hưởng đến hoạt động của xe cho đến khi khóa điện bị khóa.

Nếu vặn khóa điện sang vị trí SEAT FUEL,  (Off) hoặc  (Lock) trong khi đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda đang nhấp nháy, vòng tròn ổ khóa điện, đèn báo rẽ và đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda sẽ sáng trong khoảng 20 giây, rồi tự động tắt và sau đó ổ khóa điện sẽ khóa.

Còi báo cũng kêu tại thời điểm này.

Để đèn ngừng nhấp và còi báo ngừng kêu, hãy ấn và giữ khóa điện trong hơn 2 giây. Sau khi đèn ngừng nhấp và còi báo ngừng kêu, khóa điện sẽ khóa.

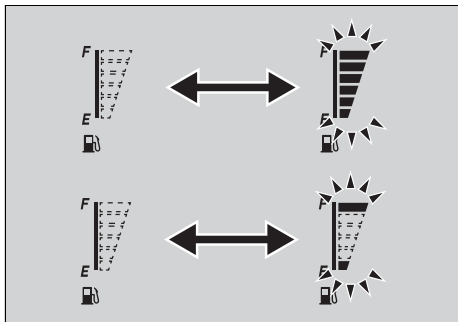
Nếu không có thiết bị điều khiển FOB, có thể mở ổ khóa điện bằng cách khác.

 T. 123

Báo lỗi đồng hồ báo xăng

Nếu hệ thống nhiên liệu bị lỗi, các đèn báo đồng hồ báo xăng sẽ hiển thị trên màn hình như được thể hiện trong những hình minh họa sau đây.

Nếu hiện tượng này xảy ra, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.



Khi hệ thống Idling Stop không hoạt động đúng cách

Đèn báo Idling Stop không sáng

Khi đèn báo Idling Stop không sáng, hãy thực hiện thao tác như sau.

Nếu công tắc Idling Stop ở vị trí  (Idling):

Ấn công tắc Idling Stop sang vị trí (A) (Idling Stop).

Nếu động cơ nguội:

Làm nóng động cơ.

Hệ thống Idling Stop không hoạt động khi động cơ nguội.

Nếu bạn chưa lái xe sau khi động cơ khởi động:

Hãy lái xe với tốc độ trên 10 km/h (6 dặm/giờ). Hệ thống Idling Stop sẽ không hoạt động nếu tốc độ lái xe chưa đạt tới mức này.

Nếu đèn báo lỗi PGM-FI (MIL) sáng:

Khi đèn báo lỗi phun xăng điện tử PGM-FI (MIL) sáng, hệ thống Idling Stop không hoạt động để bảo vệ động cơ. Hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm để được hỗ trợ.

Nếu điện áp bình điện yếu:

Chạy xe một lúc, sau đó tắt và khởi động lại động cơ với nút khởi động, tham khảo quy trình khởi động (T. 61) để khởi động động cơ đúng cách. Hệ thống Idling Stop có thể không hoạt động khi điện áp bình điện yếu. Nếu tình trạng này diễn ra thường xuyên, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Động cơ không tắt tạm thời khi hệ thống Idling Stop vẫn hoạt động và đèn báo đang sáng

Khi hệ thống Idling Stop vẫn đang hoạt động và đèn báo sáng, mà động cơ không dừng tạm thời, hãy thực hiện các thao tác sau.

Nếu xe chưa dừng hẳn:

Hãy dừng hẳn xe. Hệ thống Idling stop tắt tạm thời động cơ nếu tốc độ động cơ là 0 km/h (0 dặm/giờ).

Nếu tay ga không đóng hoàn toàn:

Đóng tay ga hoàn toàn.

Động cơ không khởi động ngay cả khi vặn tay ga

Động cơ không khởi động ngay cả khi vặn tay ga, hãy thực hiện các thao tác sau.

Nếu chân chống nghiêng được gạt xuống:

Khi động cơ dừng lại do hệ thống Idling Stop, nếu bạn gạt chân chống nghiêng, đèn báo Idling Stop đang nhấp nháy sẽ tắt hoặc ngừng nhấp nháy và sáng liên tục, sau đó hệ thống Idling Stop sẽ bị hủy. Ấn nút khởi động để khởi động lại động cơ, tham khảo quy trình khởi động (► T. 61) để khởi động động cơ đúng cách.

Nếu công tắc Idling Stop ở vị trí  (Idling):

Khi động cơ dừng bởi hệ thống Idling Stop, nếu ấn công tắc Idling Stop sang vị trí  (Idling), hệ thống Idling Stop sẽ bị hủy. Ấn nút khởi động để khởi động lại động cơ, tham khảo quy trình khởi động (► T. 61) để khởi động động cơ đúng cách.

Nếu đèn báo Idling Stop nhấp nháy (công tắc Idling Stop ở vị trí  (Idling Stop)), nhưng động cơ không khởi động ngay cả khi vặn ga, hãy thực hiện như sau.

Bình điện yếu (hồng) hoặc lỏng cực:

Kiểm tra bình điện và các cực bình điện. Nếu bình điện yếu, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Khi Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda không hoạt động đúng cách

Khi Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda không hoạt động đúng cách, hãy thực hiện như sau.

- Kiểm tra xem Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda có được kích hoạt không. Ấn nhẹ nút ON/OFF trên thiết bị điều khiển FOB.

Nếu đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB màu đỏ, kích hoạt Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda. ■ T. 36

Nếu đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB không phản hồi, thay pin.

- Kiểm tra xem có lỗi kết nối trong Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda không. Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda sử dụng sóng vô tuyến cường độ thấp. Hệ thống khóa THÔNG MINH có thể không hoạt động đúng cách trong trường hợp sau:

- ▶ Khi có các cơ sở gần đó phát ra sóng vô tuyến mạnh hoặc nhiễu điện từ như tháp truyền hình, trạm điện, đài phát thanh hoặc sân bay.
- ▶ Khi để thiết bị điều khiển FOB cạnh máy tính xách tay hoặc thiết bị liên lạc không dây như radio hoặc điện thoại di động.
- ▶ Khi thiết bị điều khiển FOB tiếp xúc với hoặc bị che phủ bởi các vật bằng kim loại.

Khi Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda không hoạt động đúng cách

- Kiểm tra xem thiết bị điều khiển FOB đã được đăng ký chưa.
Sử dụng thiết bị điều khiển FOB đã được đăng ký.
Bạn không thể kích hoạt Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda nếu thiết bị điều khiển FOB chưa được đăng ký.
- Đảm bảo rằng không sử dụng thiết bị điều khiển FOB đã bị hỏng.
Nếu sử dụng thiết bị điều khiển FOB bị hỏng, bạn sẽ không thể kích hoạt Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda. Hãy mang khóa dự phòng và thẻ ID đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

- Kiểm tra tình trạng bình điện và dây dẫn bình điện trên xe.
Kiểm tra bình điện và các cực bình điện.
Nếu bình điện yếu, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

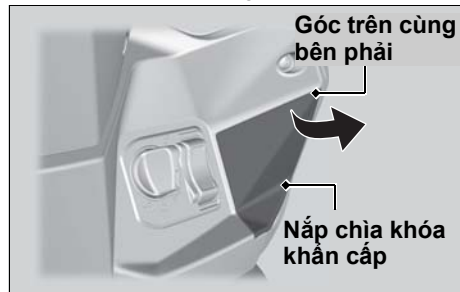
Nếu Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda không kích hoạt được do nguyên nhân khác, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Mở yên xe trong trường hợp khẩn cấp

Có thể mở khóa yên xe bằng cách sử dụng chìa khóa khẩn cấp.

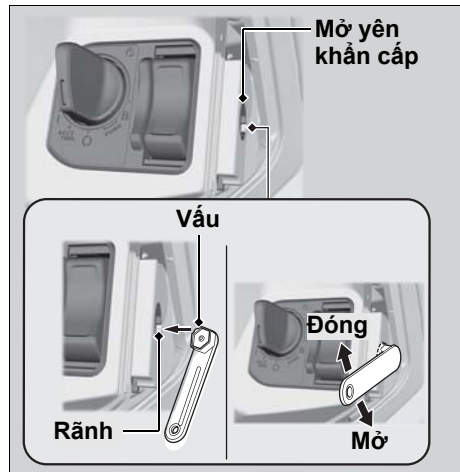
Mở

1. Tháo nắp chìa khóa khẩn cấp bằng cách kéo góc trên cùng bên phải của nắp chìa khóa khẩn cấp ra ngoài.



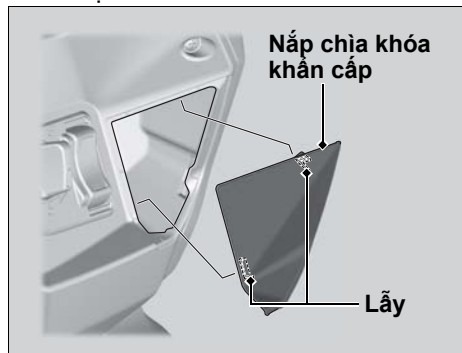
2. Khớp vấu chìa khóa khẩn cấp với rãnh mở yên khẩn cấp, vận chìa khóa khẩn cấp ngược chiều kim đồng hồ.

3. Mở yên và vận chìa khóa khẩn cấp theo chiều kim đồng hồ.



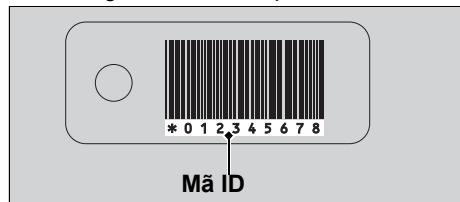
Đóng

1. Đóng và nhấn phần đuôi của yên xe xuống cho đến khi khóa lại. Kiểm tra xem yên xe đã được khóa chặt chưa bằng cách nhấc nhẹ yên xe lên. Nếu yên xe chưa được khóa, vặn chìa khóa khẩn cấp theo chiều kim đồng hồ để khóa ngàm yên xe.
2. Lắp nắp chìa khóa khẩn cấp. Đảm bảo rằng toàn bộ các lẫy đã được lắp chặt vào vị trí.



I Cài đặt chế độ nhập mã ID

1. Kiểm tra mã ID trên thẻ ID.
2. Ấn và giữ khóa điện trong hơn 4 giây.
 - ▶ Vòng tròn ổ khóa điện và đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda nhấp nháy.
3. Ấn khóa điện khi vòng tròn ổ khóa điện và đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda đang nhấp nháy.
 - ▶ Vòng tròn ổ khóa điện và đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda vẫn sáng và chế độ nhập mã ID bật.



I Nhập mã ID

Bạn có thể nhập mã ID bằng cách ấn khóa điện khi khóa điện đang ở vị trí **○** (Off), **🔒** (Lock) và vị trí SEAT FUEL. Nhập mã ID trên thẻ ID theo thứ tự từ trái sang phải bằng cách ấn khóa điện.

Mã ID được xác thực dựa trên số lần ấn khóa điện.

Ấn khóa điện với số lần mong muốn trong vòng 5 giây khi vòng tròn ổ khóa điện sáng. Sau 5 giây, vòng tròn ổ khóa điện sẽ tắt và sáng lại. Điều này có nghĩa là lần nhập vừa xong đã được ghi nhận và có thể nhập số tiếp theo.

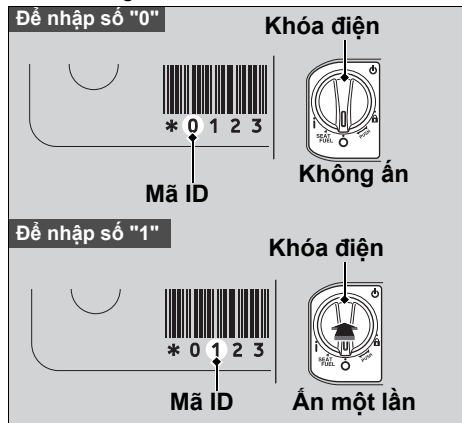
- ▶ Nếu vòng tròn ổ khóa điện không sáng màu xanh nước biển, có thể do bình điện yếu.

Hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Mở ổ khóa điện trong trường hợp khẩn cấp

Ví dụ:

- Để nhập số "0", đợi khoảng 5 giây mà không cần ấn khóa điện khi vòng tròn ổ khóa điện sáng.
- Để nhập số "1", ấn khóa điện một lần trong vòng 5 giây khi vòng tròn ổ khóa điện sáng.



Nhập mã ID thành công (Successful ID code entry)

Sau khi nhập xong mã ID cuối cùng, vòng tròn ổ khóa điện và đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda sẽ tắt và khi sáng trở lại thì khóa điện sẽ được mở.

Trong vòng 6 phút, hãy vặn khóa điện sang vị trí I (On). Bạn có thể khởi động động cơ. Để khóa ổ khóa điện, hãy vặn khóa điện sang vị trí SEAT FUEL, O (Off), hoặc vị trí  (Lock), rồi ấn và giữ khóa điện trong 2 giây. Ổ khóa điện cũng sẽ tự động khóa khi khóa điện đang ở vị trí SEAT FUEL, O (Off), hoặc  (Lock) trong khoảng 6 phút sau khi nhập mã ID thành công.

Khi khóa điện bị khóa, vòng tròn ổ khóa điện sẽ không sáng.

Để mở ổ khóa điện, hãy thực hiện lặp lại quy trình mở ổ khóa điện.

Nhập mã ID không thành công

Sau khi nhập mã ID cuối cùng, vòng tròn ổ khóa điện và đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda nhấp nháy theo chu kỳ 1 giây, sau đó tắt đi.

Khóa điện không mở được.

Thực hiện lại quy trình “Mở ổ khóa điện trong trường hợp khẩn cấp”. ➤ T. 123

Hủy nhập mã ID

Nếu bạn nhập sai mã ID, không ấn khóa điện, chỉ cần đợi đến khi vòng tròn ổ khóa điện và đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda tắt.

Thực hiện lại quy trình “Mở ổ khóa điện trong trường hợp khẩn cấp”. ➤ T. 123

Thủng lốp

Để vá lốp bị thủng hoặc tháo bánh xe, bạn phải có dụng cụ đặc biệt và tay nghề về kỹ thuật. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên để Cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Sau khi vá lốp tạm thời, luôn nhớ kiểm tra lốp hoặc thay lốp mới ở Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Sửa chữa khẩn cấp bằng bộ dụng cụ sửa chữa lốp

Nếu lốp xe bị thủng một lỗ nhỏ, có thể sửa chữa khẩn cấp bằng bộ dụng cụ sửa chữa lốp không săm.

Hãy làm theo hướng dẫn sử dụng đi kèm với bộ dụng cụ sửa chữa lốp khẩn cấp.

Lái xe với lốp xe chỉ được sửa chữa tạm thời là rất nguy hiểm. Không lái xe vượt quá

50 km/h (30 dặm/giờ). Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay lốp càng sớm càng tốt.

CẢNH BÁO

Lái xe với lốp vá tạm thời có thể rất nguy hiểm. Nếu lốp này bị hỏng, tai nạn có thể xảy ra gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Nếu buộc phải lái xe với lốp vá tạm thời, hãy lái xe thật chậm và cẩn thận, không lái xe vượt quá 50 km/h (30 dặm/giờ) cho đến khi lốp xe được thay thế.

Hỏng bình điện

Sạc bình điện bằng máy sạc bình điện dùng cho xe máy.

Tháo bình điện ra khỏi xe trước khi sạc. Không sử dụng máy sạc bình điện dùng cho ô tô vì có thể gây quá nhiệt bình điện và làm hỏng bình điện. Nếu bình điện không phục hồi sau khi sạc, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

LƯU Ý

Chúng tôi khuyến cáo không khởi động cho xe máy bằng bình điện của ô tô, vì có thể làm hư hỏng hệ thống điện của xe.

Cháy bóng đèn

Thực hiện theo quy trình sau đây để thay bóng đèn bị cháy.

Vặn khóa điện sang vị trí **O** (Off).

Đổi bóng đèn nguội trước khi thay.

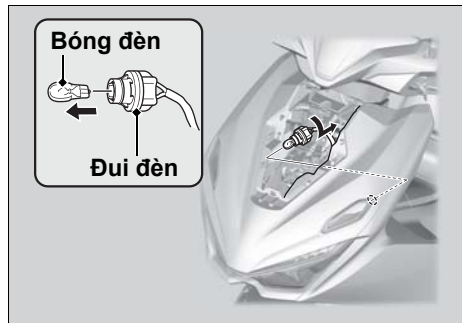
Không dùng bóng đèn khác với loại được chỉ định.

Hãy đảm bảo bóng đèn thay thế hoạt động tốt trước khi lái xe.

Đèn pha, đèn định vị, đèn phanh, đèn hậu, đèn soi biển số, đèn ngăn đựng đồ sử dụng nhiều đèn LED. Nếu thấy một bóng LED nào không sáng, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Để biết công suất bóng đèn, vui lòng tham khảo phần “Thông số kỹ thuật” **T. 148**

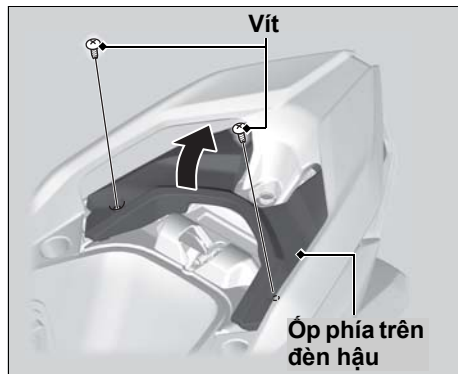
Đèn báo rẽ phía trước



1. Tháo ốp trên phía trước. ► T. 93
2. Vặn đui đèn ngược chiều kim đồng hồ và kéo ra.
3. Kéo bóng đèn ra mà không cần xoay.
4. Lắp bóng đèn mới và các bộ phận theo thứ tự ngược với lúc tháo.
► Chỉ sử dụng bóng đèn màu hổ phách.

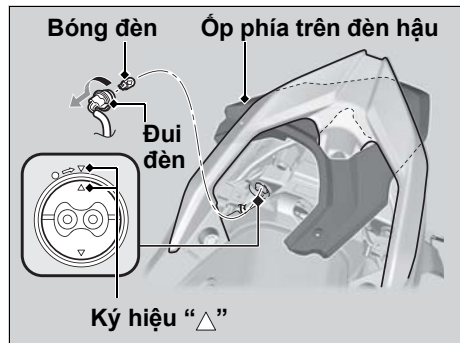
Đèn báo rẽ phía sau

1. Mở yên xe. ► T. 70
2. Tháo các vít ra.



3. Trượt lấy cửa ốp phía trên đèn hậu về phía sau để tháo.

4. Nhẹ nhàng dịch ốp phía trên đèn hậu sang trái hoặc phải.
► Không tháo ốp phía trên đèn hậu ra khỏi tay dắt sau.
5. Vận đui đèn ngược chiều kim đồng hồ và kéo ra.



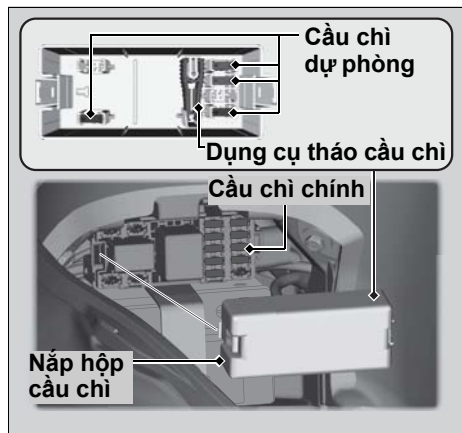
6. Kéo bóng đèn ra mà không cần xoay.

7. Lắp bóng đèn mới và các bộ phận theo thứ tự ngược với lúc tháo.
► Chỉ sử dụng bóng đèn màu hổ phách.
► Đảm bảo rằng các ký hiệu “△” trên đui đèn và vỏ đèn báo rẽ sau được căn chỉnh thẳng hàng.

Cháy cầu chì

Trước khi xử lý cầu chì, tham khảo phần "Kiểm tra và thay thế cầu chì." ► T. 84

Hộp cầu chì



1. Tháo ốp bình điện. ► T. 92
2. Mở nắp hộp cầu chì.
3. Kéo cầu chì chính và từng cầu chì khác ra bằng dụng cụ tháo cầu chì nằm ở bên trong nắp hộp cầu chì. Kiểm tra xem cầu chì có bị đứt không. Luôn thay cầu chì bị đứt bằng cầu chì dự phòng có cùng thông số.
4. Lắp nắp hộp cầu chì.
5. Lắp ốp bình điện.

LƯU Ý

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trực trực. Hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Động cơ đôi lúc hoạt động không ổn định

Nếu lọc xăng bị tắc, động cơ đôi lúc sẽ hoạt động không ổn định.

Nếu hiện tượng này xuất hiện, bạn vẫn có thể tiếp tục lái xe.

Nếu động cơ hoạt động không ổn định ngay cả khi vẫn còn đủ xăng trong bình, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.

Thông tin

Thiết bị chẩn đoán lỗi.....	T. 133
Chìa khóa xe.....	T. 133
Bảng đồng hồ thông tin, công tắc điều khiển và các tính năng khác.....	T. 136
Chăm sóc xe.....	T. 137
Bảo quản xe	T. 140
Vận chuyển xe.....	T. 141
Bạn và môi trường xung quanh	T. 142
Sổ khung, số máy	T. 143
Nhiên liệu chứa còn	T. 144
Bộ chuyển đổi chất xúc tác	T. 145

Thiết bị chẩn đoán lỗi

Chiếc xe này được trang bị các thiết bị liên quan đến dịch vụ, có khả năng ghi thông tin về hiệu suất hệ thống truyền lực và điều kiện lái xe.

Dữ liệu có thể được sử dụng để giúp kỹ thuật viên chẩn đoán, sửa chữa và bảo dưỡng xe. Không ai có thể truy cập dữ liệu này trừ khi có yêu cầu hợp pháp hoặc sự cho phép của chủ xe.

Tuy nhiên, chỉ Honda, đại lý ủy quyền và trung tâm sửa chữa ủy quyền, nhân viên, đại diện và nhà thầu mới có thể truy cập dữ liệu này với mục đích chẩn đoán kỹ thuật, nghiên cứu và phát triển xe.

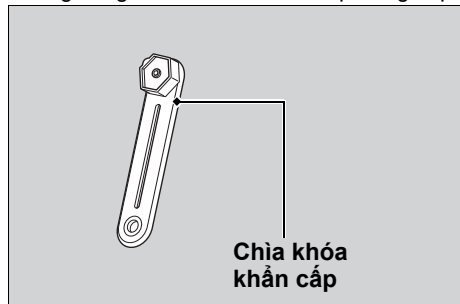
Chìa khóa xe

Chìa khóa khẩn cấp

Chìa khóa khẩn cấp được sử dụng trong trường hợp khẩn cấp.

● Để mở yên xe. ➡ T. 121

Không cất giữ chìa khóa khẩn cấp trong cốp.



**Chìa khóa
khẩn cấp**

Thiết bị điều khiển FOB

Khi mang theo thiết bị điều khiển FOB, bạn có thể thực hiện các thao tác sau:

- Khóa hoặc mở khóa ổ khóa điện
- Mở khóa yên xe
- Mở ốp che bình xăng
- Khóa hoặc mở khóa cổ lái

Mã số ID của thiết bị điều khiển FOB được ghi trên thẻ ID. Bạn cũng có thể mở khóa ổ khóa điện bằng cách nhập mã số ID.

Luôn mang theo cả chìa khóa khẩn cấp và thẻ ID, nhưng không được để cùng với thiết bị điều khiển FOB nhằm tránh tình trạng làm mất tất cả cùng một lúc.

Ngoài ra, hãy lưu giữ một bản sao số ID ở nơi an toàn khác ngoài xe của bạn.

Thiết bị điều khiển FOB có chứa các mạch điện tử. Nếu các mạch điện tử này bị hỏng, thiết bị điều khiển FOB sẽ không cho phép bạn thực hiện bất kỳ thao tác nào.

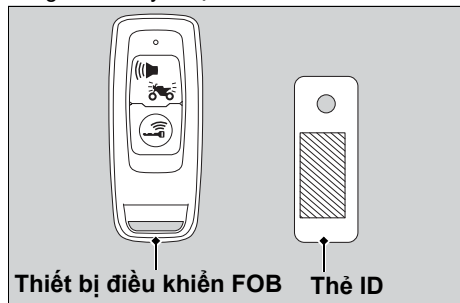
- Không làm rơi hoặc đè vật nặng lên thiết bị điều khiển FOB.
- Không đặt thiết bị điều khiển FOB ở nơi có ánh nắng trực tiếp hoặc có nhiệt độ, độ ẩm cao.
- Không được làm xước hoặc làm thủng thiết bị điều khiển FOB.
- Không để gần các vật dụng có từ tính như móc đeo chìa khóa từ.
- Luôn giữ thiết bị điều khiển FOB tránh xa các thiết bị điện như TV, radio, máy tính hoặc máy mát xa tần số thấp.
- Để thiết bị điều khiển FOB tránh xa chất lỏng. Nếu bị ướt thì lau khô thiết bị ngay bằng vải mềm.
- Không để thiết bị điều khiển FOB trên xe khi đang rửa xe.
- Không được đốt cháy thiết bị điều khiển FOB.

- Không sử dụng máy làm sạch bằng sóng siêu âm để vệ sinh.
- Nếu nhiên liệu, sáp hoặc dầu mỡ dính vào thiết bị điều khiển FOB, hãy lau sạch ngay để tránh nguy cơ bị nứt hoặc cong vênh.
- Không tháo rời thiết bị điều khiển FOB trừ trường hợp thay pin. Chỉ được tháo rời phần vỏ thiết bị điều khiển FOB. Không tháo các phần khác.
- Không làm mất thiết bị điều khiển FOB. Nếu bạn làm mất, bạn cần phải đăng ký một thiết bị điều khiển FOB mới. Hãy mang chìa khóa khẩn cấp và thẻ ID đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để đăng ký.

Thông thường, pin của thiết bị điều khiển FOB có tuổi thọ khoảng 2 năm.

Không để điện thoại di động hoặc các thiết bị phát sóng vô tuyến khác vào cốp xe. Tần số vô tuyến từ các thiết bị này sẽ gây gián đoạn Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda.

Để cài đặt thêm thiết bị điều khiển FOB, hãy mang thiết bị điều khiển FOB và xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm.



Bảng đồng hồ thông tin, công tắc điều khiển và các tính năng khác

Khóa điện

Việc để khóa điện ở vị trí I (On) khi động cơ đã dừng hoạt động sẽ khiến bình điện bị hao kiệt.

Không được vặn khóa điện khi đang lái xe.

Đồng hồ đo quãng đường

Đồng hồ đo quãng đường sẽ dừng tại 999.999 khi giá trị đọc được trên đồng hồ vượt quá 999.999.

Đồng hồ đo hành trình

Đồng hồ đo hành trình sẽ đặt lại về 0,0 khi quãng đường đi được vượt quá 999,9. Mức tiêu hao nhiên liệu trung bình và mức tiêu hao nhiên liệu cũng sẽ được đặt lại cùng lúc.

Túi đựng tài liệu

Có thể cất giữ tài liệu hướng dẫn sử dụng, giấy đăng ký xe và thông tin bảo hiểm xe bên trong túi đựng tài liệu bằng nhựa nằm trong ngăn đựng tài liệu ở mặt dưới của yên xe.

Chăm sóc xe

Thường xuyên vệ sinh và đánh bóng xe là nhiệm vụ quan trọng nhằm duy trì tuổi thọ của xe. Một chiếc xe được vệ sinh sạch sẽ có thể dễ dàng phát hiện ra vấn đề trục trặc.

Nước biển hoặc muối dùng để hạn chế băng trên đường đi có thể làm tăng khả năng gỉ sét cho xe. Ngoài ra, bùn và bụi bẩn có thể làm tăng tốc độ mài mòn của hệ thống treo trước và gây rò rỉ dầu. Do vậy, luôn nhớ phải rửa xe sạch sẽ sau khi đi trên những đoạn đường gần biển, có muối trên đường, đường bùn hoặc bụi bẩn.

Rửa xe

Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết có nhiệt độ cao nguội hẳn trước khi rửa xe.

- Loại bỏ hết bụi bẩn bằng vòi nước có áp suất thấp.

- Nếu cần, hãy sử dụng một miếng xốp hoặc khăn mềm nhúng vào dung dịch tẩy rửa nhẹ để lau xe.

► Vệ sinh kính chắn gió, các chụp đèn pha, ốp nhựa và các chi tiết bằng nhựa khác thật cẩn thận để tránh làm xước chúng. Tránh phun nước trực tiếp vào lọc gió, ống xả và các chi tiết của hệ thống điện.

- Rửa lại xe bằng nước sạch và dùng giẻ mềm sạch để lau khô xe.

- Sau khi xe đã được lau khô, hãy bôi trơn các chi tiết chuyển động trên xe.

► Chắc chắn rằng dầu bôi trơn không bám vào phanh hoặc lốp xe. Dầu phanh, má phanh, trống phanh hoặc guốc phanh bị bám dầu động cơ sẽ làm giảm đáng kể hiệu quả của phanh và có thể gây ra tai nạn.

- Bôi một lớp chất bảo quản để chống gỉ sét cho xe.

► Không sử dụng các sản phẩm có chứa hóa chất hoặc chất tẩy rửa mạnh. Những chất này có thể làm hư hỏng các chi tiết kim loại, sơn và nhựa trên xe. Không để chất bảo quản bắn vào lốp xe và phanh.

- ▶ Nếu trên xe có các chi tiết sơn mờ, không phủ chất bảo quản lên bề mặt sơn mờ của các chi tiết đó.

▮ Lưu ý khi rửa xe

Làm theo hướng dẫn sau khi rửa xe:

- Không sử dụng vòi nước có áp suất cao để rửa xe:
 - ▶ Vòi xịt nước áp suất cao có thể gây hư hỏng các chi tiết chuyển động hoặc các chi tiết điện trên xe làm cản trở hoạt động của các chi tiết này.
 - ▶ Nước có thể lọt vào bên trong bộ hộp ga và/hoặc vào lọc gió.
- Không được phun nước trực tiếp vào khu vực ống xả:
 - ▶ Nước lọt vào ống xả có thể ngăn cản quá trình khởi động và gây gỉ sét bên trong ống xả.
- Làm khô phanh:
 - ▶ Nước lọt vào hệ thống phanh làm giảm hiệu quả của phanh. Sau khi rửa xe, phanh ngắt quãng ở tốc độ thấp để làm khô phanh.

- Không phun nước trực tiếp vào dưới yên xe:
 - ▶ Nước lọt vào phần cốt dưới yên xe có thể làm hỏng tài liệu hoặc các vật dụng khác bên trong.
- Không phun nước trực tiếp vào lọc gió:
 - ▶ Nước lọt vào bên trong lọc gió có thể cản trở động cơ khởi động.
- Không phun nước trực tiếp vào khu vực xung quanh đèn pha:
 - ▶ Phía bên trong chụp đèn pha có thể bị mờ hơi nước tạm thời sau khi rửa xe hoặc khi lái xe dưới trời mưa. Điều này không ảnh hưởng tới chức năng của đèn pha. Tuy nhiên, nếu thấy lượng nước nhiều hoặc có băng tích tụ bên trong chụp đèn, hãy mang xe đến Cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.
- Không được bôi chất bảo quản hoặc dầu làm bóng lên bề mặt các chi tiết sơn mờ:
 - ▶ Sử dụng khăn mềm hoặc miếng xốp mềm nhúng với nhiều nước và chất tẩy rửa nhẹ để vệ sinh các bề mặt chi tiết sơn mờ. Sử dụng khăn mềm sạch để lau khô.

Các chi tiết bằng nhôm

Nhôm dễ bị ăn mòn khi tiếp xúc với bụi bẩn, bùn đất hoặc muối trên đường. Vệ sinh các chi tiết bằng nhôm đều đặn và thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước bề mặt nhôm:

- Không dùng bàn chải sợi cứng, giẻ rửa bát bằng sợi thép hoặc các dụng cụ vệ sinh khác có khả năng mài mòn.
- Tránh không để các bề mặt chi tiết bằng nhôm va chạm với lề đường.

Các ốp nhựa

Thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước các ốp nhựa:

- Vệ sinh ốp nhựa bằng xối mềm và nhiều nước.
- Để loại bỏ các vết bám trên ốp nhựa, hãy sử dụng dung dịch tẩy rửa được pha loãng và xả sạch bằng nhiều nước.
- Tránh để xăng, dầu phanh hoặc chất tẩy rửa bám vào bảng đồng hồ, các ốp nhựa hoặc đèn pha.

Cổ xả và ống xả

Nếu cổ xả và ống xả có lớp sơn bên ngoài, không dùng các loại chất tẩy rửa nhà bếp có tính ăn mòn cao trên thị trường để vệ sinh. Sử dụng chất tẩy rửa trung tính để vệ sinh các bề mặt sơn ở cổ xả và ống xả. Nếu bạn không chắc chắn là cổ xả và ống xả đã được sơn hay chưa, hãy liên hệ với Cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Bảo quản xe

Nếu bảo quản xe ở ngoài trời, nên sử dụng tấm che phủ toàn bộ xe.

Nếu không sử dụng xe trong thời gian dài, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Rửa xe và bôi chất bảo quản lên tất cả các bề mặt sơn (ngoại trừ các bề mặt sơn mờ). Bôi dầu chống gỉ sét vào các chi tiết mạ crom.
- Dựng xe bằng chân chống đứng và đặt lên bệ sao cho cả hai bánh không chạm đất.
- Sau khi hết mưa, hãy tháo tấm che phủ xe ra và để cho xe khô ráo.
- Tháo bình điện (➡ T. 91) để tránh làm hao hụt điện áp. Sạc đầy bình điện và sau đó đặt ở khu vực râm mát, thoáng khí.
 - ▶ Nếu không tháo bình điện, hãy tháo dây cực âm $\ominus$ ra khỏi cực bình điện để tránh hiện tượng phóng điện.

Sau khi hết thời gian bảo quản, hãy kiểm tra bảo dưỡng xe định kỳ theo các hạng mục đưa ra trong Lịch bảo dưỡng.

Vận chuyển xe

Nếu cần phải vận chuyển xe, nên sử dụng ô tô chuyên chở hoặc ô tô tải có sàn phẳng, ô tô có trang bị thang tải hoặc thang nâng xe, có dây chằng chắc chắn. Không được kéo rê xe một bánh hoặc hai bánh trên đường.

LƯU Ý

Kéo rê xe một bánh hoặc hai bánh trên đường có thể gây hư hỏng nghiêm trọng tới hệ thống truyền động.

Bạn và môi trường xung quanh

Sở hữu một chiếc xe và lái xe là một trải nghiệm rất thú vị, tuy nhiên cần phải chú ý đến việc bảo vệ môi trường xung quanh.

Lựa chọn nước rửa vệ sinh xe thích hợp

Sử dụng chất tẩy rửa sinh học để rửa xe. Tránh dùng nước rửa dạng xịt có chứa chất CFCs phá hủy tầng ô zôn.

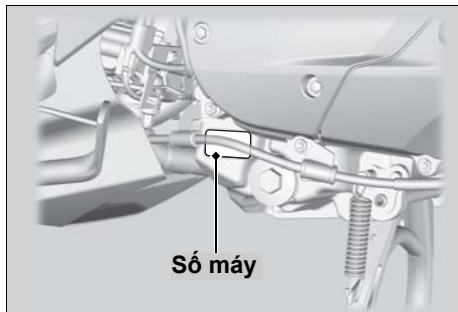
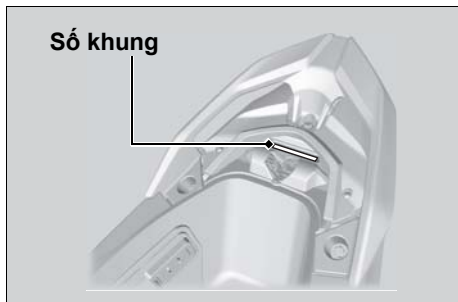
Tái chế chất thải

Xả dầu và các chất thải độc hại khác vào một bình kín tiêu chuẩn và mang tới trung tâm tái chế. Liên hệ với các cơ quan nhà nước và địa phương hoặc các dịch vụ về môi trường để tìm kiếm nơi xử lý chất thải gần nơi bạn đang sống và được hướng dẫn xử lý đối với các chất thải không tái sử dụng được. Không đổ dầu động cơ đã sử dụng vào thùng rác hoặc đổ xuống kênh mương, xuống đường. Xăng, dầu, dung dịch làm mát đã qua sử dụng và một số dung môi tẩy rửa khác có thể gây hại cho những người thu gom rác thải và gây nhiễm độc nguồn nước sinh hoạt, sông, hồ và đại dương.

Số khung, số máy

Số khung và số máy là cơ sở để nhận dạng chiếc xe của bạn và cần phải có khi đi đăng ký xe. Khi đặt phụ tùng thay thế cần phải có thông tin về số khung và số máy này.

Để kiểm tra số khung, hãy mở yên xe. ➡ T. 70
Nên ghi lại số khung, số máy và lưu giữ ở nơi an toàn.



Nhiên liệu chứa cồn

Một vài loại nhiên liệu pha cồn thông thường hiện đang được bán tại một số khu vực nhằm giúp giảm lượng khí thải ra môi trường để đáp ứng tiêu chuẩn không khí sạch. Nếu bạn có ý định sử dụng nhiên liệu pha cồn, hãy kiểm tra để đảm bảo rằng loại nhiên liệu đó không chứa chì và đáp ứng yêu cầu về chỉ số octan tối thiểu.

Sau đây là hỗn hợp nhiên liệu pha cồn có thể sử dụng trên xe của bạn:

- Không quá 10% ethanol (ethyl alcohol).
 - Xăng chứa ethanol có thể được bán trên thị trường dưới tên gọi Xăng pha cồn.

Sử dụng xăng chứa trên 10% ethanol có thể:

- Phá hủy lớp sơn bên trong bình xăng.
- Làm hỏng các đường ống dẫn nhiên liệu bằng cao su.
- Gây gỉ sét bình xăng.
- Làm máy vận hành kém.

LƯU Ý

Việc sử dụng hỗn hợp nhiên liệu pha cồn chứa hàm lượng ethanol cao quá mức cho phép có thể gây hư hỏng cho các chi tiết nhựa, cao su và kim loại của hệ thống nhiên liệu.

Nếu phát hiện xe có hiện tượng hoặc vấn đề liên quan đến vận hành, hãy thử đổi sang dùng loại xăng khác.

Bộ chuyển đổi chất xúc tác

Loại xe này được trang bị bộ chuyển đổi chất xúc tác ba chiều. Bộ chuyển đổi chất xúc tác này chứa các kim loại quý được sử dụng làm chất xúc tác trong các phản ứng hóa học ở nhiệt độ cao nhằm chuyển đổi các khí hydrocacbon (HC), cacbon monoxit (CO) và nitơ ôxít (NOx) trong khí xả thành những hợp chất an toàn.

Bộ chuyển đổi bị hỏng sẽ gây ô nhiễm không khí và ảnh hưởng tới việc vận hành của động cơ. Cần phải thay mới bằng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương.

Thực hiện theo các hướng dẫn sau đây để bảo vệ bộ chuyển đổi chất xúc tác trên xe:

- Luôn sử dụng xăng không chì. Xăng có chì sẽ làm hỏng bộ chuyển đổi chất xúc tác.
- Giữ động cơ ở điều kiện hoạt động tốt.
- Nếu thấy động cơ không nổ máy, nổ ngoài ống xả, chết máy hoặc không vận hành đúng cách, hãy dừng xe và ngắt động cơ.

Thông số kỹ thuật

■ Các bộ phận chính

Chiều dài	ACA160CAF 1.887 mm (74.3 in)
	ACA125CBF/ACA125CAF 1.884 mm (74.2 in)
Chiều rộng	ACA160CAF/ACA125CAF 686 mm (27.0 in)
	ACA125CBF 687 mm (27.0 in)
Chiều cao	ACA160CAF 1.086 mm (42.8 in)
	ACA125CBF/ACA125CAF 1.085 mm (42.7 in)
Khoảng cách hai bánh xe	ACA160CAF 1.286 mm (50.6 in)
Khoảng sáng gầm xe	ACA160CAF 142 mm (5.6 in)
	ACA125CBF/ACA125CAF 141 mm (5.6 in)
Góc nghiêng phụ thuộc trước	ACA160CAF 26° 30'
	ACA125CBF/ACA125CAF 26° 28'
Chiều dài vết quét	84 mm (3.3 in)

Khối lượng bản thân	ACA160CAF 113 kg (251 lb)
	ACA125CBF AD, II AD/ ACA125CAF IV AD, IV V 111 kg (245 lb)
	ACA125CBF V, II V 110 kg (243 lb)
Khả năng chở tối đa	Loại V, II V, IV V^{*1} 160 kg (353 lb)
	Ngoại trừ loại V, II V, IV V^{*1} 120 kg (265 lb)
Khối lượng hành lý tối đa	Cốp chính 10 kg (22 lb)
Khả năng chở người	Người lái và 1 người ngồi sau
Bán kính quay tối thiểu	1,90 m (6.2 ft)
Dung tích xy lanh	ACA160CAF 156,93 cm ³ (9.573 cu-in)
	ACA125CBF/ACA125CAF 124,77 cm ³ (7.611 cu-in)
Đường kính xy lanh x Hành trình piston	ACA160CAF 60,000 x 55,502 mm (2.3622 x 2.1851 in)
	ACA125CBF/ACA125CAF 53,500 x 55,502 mm (2.106 x 2.185 in)

*1 : Bao gồm người lái, người ngồi sau, toàn bộ hành lý và phụ kiện kèm theo.

Tỷ số nén	ACA160CAF 12,0:1
	ACA125CBF/ACA125CAF 11,5:1
Nhiên liệu	Loại V, II V, IV V Xăng không chì Xăng khuyến dùng: RON 92 hoặc cao hơn
	Ngoại trừ loại V, II V, IV V Xăng không chì Xăng khuyến dùng: RON 91 hoặc cao hơn
Nhiên liệu chứa cồn	Dung tích ETHANOL không quá 10%
Dung tích bình xăng	4,4 L (1.16 US gal, 0.97 Imp gal)
Bình điện	GTZ6V, WTZ6VIS 12 V-5,0 Ah (10 HR)
Giảm tốc sơ cấp	ACA160CAF V-Matic (2.52:1-0.82:1)
	ACA125CBF/ACA125CAF V-Matic (2.65:1-0.82:1)
Giảm tốc cuối	ACA160CAF 9,965
	ACA125CBF/ACA125CAF 10,552

■ Dữ liệu sửa chữa

Kích cỡ lốp	Lốp trước	ACA160CAF 90/80-14M/C 43P
		ACA125CBF/ACA125CAF 80/90-14M/C 40P
	Lốp sau	ACA160CAF 100/80-14M/C 48P
		ACA125CBF/ACA125CAF 90/90-14M/C 52P
Kiểu lốp	Lốp bố chéo không săm	
Lốp khuyến dùng	Lốp trước	ACA160CAF CHENG SHIN TIRE C-6135NF VEE RUBBER V431F
		ACA125CBF CHENG SHIN TIRE C-6167H VEE RUBBER V338F
	Lốp sau	ACA125CAF CHENG SHIN TIRE C-6167H
		ACA160CAF CHENG SHIN TIRE C-6135N VEE RUBBER V431R
	Lốp sau	ACA125CBF CHENG SHIN TIRE C-6167L VEE RUBBER V338R A
		ACA125CAF CHENG SHIN TIRE C-6167L

Thông số kỹ thuật

Áp suất lốp (Chỉ người lái)	Lốp trước	200 kPa (2.00 kgf/cm ² , 29 psi)
	Lốp sau	225 kPa (2.25 kgf/cm ² , 33 psi)
Áp suất lốp (Người lái và người ngồi sau)	Lốp trước	200 kPa (2.00 kgf/cm ² , 29 psi)
	ACA160CAF	
	Lốp sau	225 kPa (2.25 kgf/cm ² , 33 psi)
	ACA125CBF/ACA125CAF	
		280 kPa (2.80 kgf/cm ² , 41 psi)
Độ sâu gai lốp tối thiểu	ACA160CAF	
	Lốp trước	1,5 mm (0.06 in)
	Lốp sau	2,0 mm (0.08 in)
Bugì	(tiêu chuẩn) LMAR8L-9 (NGK)	
Khe hở bugì	0,8 - 0,9 mm (0.03 - 0.04 in)	
Tốc độ cầm chừng	1.700 ± 100 (vòng/phút)	
Dầu động cơ khuyến dùng	Dầu máy Honda 4 kỳ cho xe máy, phân loại SJ hoặc loại cao hơn theo tiêu chuẩn API, ngoại trừ các loại dầu có dòng chữ "Energy Conserving" hoặc "Resource Conserving", dầu MB theo tiêu chuẩn JASO T 903, độ nhớt SAE 10W-30.	
Dung tích dầu động cơ	Sau khi xả	
	0,80 L (0.85 US qt, 0.70 Imp qt)	
	Sau khi xả và vệ sinh lưới lọc	
	0,85 L (0.90 US qt, 0.75 Imp qt)	
	Sau khi rửa máy	
	0,90 L (0.95 US qt, 0.79 Imp qt)	

Dung tích dầu động cơ cuối cùng	Sau khi xả
	0,13 L (0.14 US qt, 0.11 Imp qt)
	Sau khi rửa máy
	0,14 L (0.15 US qt, 0.12 Imp qt)
Dầu phanh khuyến dùng	Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4
Dung tích hệ thống làm mát	ACA160CAF
	0,48 L (0.51 US qt, 0.42 Imp qt)
	ACA125CBF/ACA125CAF
	0,37 L (0.39 US qt, 0.33 Imp qt)
Dung dịch làm mát khuyến dùng	DUNG DỊCH LÀM MÁT HONDA PRE-MIX COOLANT

■ Bóng đèn

Đèn pha	LED
Đèn phanh/Đèn hậu	LED
Đèn báo rẽ trước	12 V-10 W × 2
Đèn báo rẽ sau	12 V-10 W × 2
Đèn soi biển số	LED
Đèn định vị	LED
Đèn ngăn đựng đồ	LED

■ Cầu chì

Cầu chì chính	20 A
Cầu chì khác	15 A, 10 A, 5 A

A

ABS (Hệ thống chống bó cứng phanh) .11, 113

B

Bảng đồng hồ thông tin 20

Bảo dưỡng

An toàn bảo dưỡng..... 77

Lịch bảo dưỡng 78

Những nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản ... 81

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng 77

Bảo quản xe 140

Bình điện 82, 91

Bóng đèn

Đèn báo rẽ phía sau 128

Đèn báo rẽ phía trước 128

Bộ chuyển đổi chất xúc tác 145

Bộ dụng cụ sửa chữa 126

C

Các công tắc 32

Các đèn báo..... 28

Cài đặt hiển thị 25

Cải tạo xe 15

Cảnh báo khi lái xe..... 11

Cầu chì 84, 130

Chìa khóa khẩn cấp 133

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda 35

Công tắc báo rẽ..... 32

Công tắc chế độ đèn chiếu sáng 32

Công tắc Idling Stop 32

Cốp chính 72

Cốp xe

Tài liệu hướng dẫn sử dụng 136

Túi đựng tài liệu 136

Chân chống nghiêng 104

Chìa khóa

Chỗ để đồ

Cốp chính..... 72

Dụng cụ..... 75

Đèn ngăn đựng đồ 74

Tài liệu hướng dẫn sử dụng..... 75, 136

Tấm chắn ngăn đựng đồ..... 73

Thiết bị 70

D

Dầu

Động cơ 85, 94

Dầu xăng..... 14, 67, 147

Dung dịch làm mát.....	96
Dựng xe	12
Đèn báo ABS (Hệ thống chống bó cứng phanh).....	30
Đèn báo cảnh báo sáng	112
Đèn báo chế độ chiếu xa.....	28
Đèn báo Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda	29
Đèn báo Idling Stop	29
Đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát.....	28
Đèn báo rẽ.....	30
Đèn báo trạng thái sạc bình điện.....	112
Đèn ngăn đựng đồ	74
Đổ xăng	67
Động cơ	
Dầu.....	85, 94
Khởi động.....	61
Quá nhiệt.....	111
Sổ.....	143
Đồng hồ đo hành trình.....	136
Đồng hồ đo quãng đường	136
Đồng hồ đo tốc độ	20
Đồng hồ	21

G

Giới hạn tải trọng.....	16
Giới hạn trọng tải tối đa.....	16, 146

H

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda.....	35
Hệ thống Idling Stop	58
Hệ thống ngắt động cơ	
Chân chống nghiêng	104
Hệ thống tắt máy bằng chân chống nghiêng ..	
.....	61, 104

K**Khẩn cấp**

Chìa khóa khẩn cấp.....	133
Mở khóa yên xe.....	121
Khóa điện.....	33, 136
Khởi động động cơ	61
Khuyến dùng	
Dầu	85
Dung dịch làm mát	86
Nhiên liệu.....	67

L

Lốp xe	
Áp suất lốp.....	87, 148
Thay thế.....	87
Thùng lốp.....	126

M

Móc giữ mũ bảo hiểm	71
Môi trường	142

N

Nút còi	32
Nút khởi động.....	32
Nguyên tắc xếp tải	16
Nhãn hình ảnh.....	6
Nhiên liệu	
Dung tích bình xăng.....	67
Đồng hồ báo xăng	21
Khuyến dùng.....	67
Lượng xăng còn lại.....	21
Những cảnh báo về an toàn.....	10

P

PGM-FI (Phun xăng điện tử)	
Đèn báo lỗi hệ thống (MIL)	28, 112
Phanh	
Dầu phanh.....	86, 98
Hành trình tự do tay phanh	100
Mòn guốc phanh	103
Mòn má phanh	99
Phanh	11
Phụ kiện.....	15

Q

Quá nhiệt.....	111
----------------	-----

R

Rửa xe.....	137
-------------	-----

S

Số khung, số máy.....	143
Sự cố điện	127

T

Tay ga.....	105
Tấm chắn ngăn đưng đồ	73

Tìm kiếm hư hỏng	109
Túi đựng tài liệu.....	75, 136
Tháo	
Bình điện.....	91
Ốp bình điện.....	92
Ốp trên phía trước	93
Thiết bị chẩn đoán lỗi	133
Thiết bị điều khiển FOB	134
Thông số kỹ thuật.....	146
Trang phục bảo hộ	10
V	
Vận chuyển xe.....	141
Vị trí các bộ phận.....	18
X	
Xăng pha cồn	144
Y	
Yên xe	70

Sách hướng dẫn sử dụng trực tuyến

<https://www.honda.com.vn/xe-may/dich-vu-sau-ban-hang/huong-dan-su-dung-xe>



4FK2ZA10
00X4F-K2Z-A100